



## VÁN CỜ TRUNG NHẬT

**ANH** (nói thầm) **NGÀY NAY** (nói to) cùng mách **TÀU**:

— Vọt pháo! Vọt pháo! Cứ vọt pháo bùa di!

**NHẬT** (cầu):

— Mách mài! Bàn cờ phang vào đầu bầy giờ!

# MỘT THÚ' THUỐC BỒ<sup>2</sup> hay nhất ở xứ này

## Vạn năng linh Bồ

Thú thuốc này rất hay, bồ cho các cơ thể người ta rất mau chóng « Dỗ tinh huyết, bồ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là : thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như : gân hươu, cao hầu, cao ban long, lim lợn, óc lợn.. các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào những vị thảo mộc.. làm thành thứ thuốc Vạn năng linh bồ này :

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý, đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Ở thế-kỷ thứ 20 này, tồn tinh thần, ham vật chất, điện khí nhiều, nên đời nay ít người tuồi thọ bằng đời xưa thì có « nội thương - nhân ngoại » càng dễ lâm, không những thế mà lại còn lim óc cạnh tranh.. biết bao nhiêu cớ nó làm hại sức khỏe của chúng ta...

Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn năng linh bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe, dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phấn khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm tuổi thọ..

Làm việc quá sức, tư lự quá độ, tồn hai đèn sác khỏe và tinh thần : người hoang hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hoang, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan бесп thòm.. Người ốm mới khỏi, các ông già sức lực yếu suy.. dùng thuốc Vạn năng linh bồ này bồi bồ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hai sức khỏe mà sinh ra, bất cứ già, trẻ, nhơn, bé, đàn ông, đàn bà. Đàn bà có thai, trong người mỏi mệt.. dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay.

Đàn ông cần có hai dịch hoàn để chế tạo ra tinh dịch. Tinh dịch bởi sự « hư vò vị diệu » của dịch hoàn làm ra. Đàn bà cần ở hai noãn sáo để chế tạo được nhiều noãn châu. Bởi những cớ làm hại sức khỏe của mình, thì dịch hoàn của đàn ông, noãn sáo của đàn bà, lấy sự « hư vò vị diệu » ở đâu mà sinh được tinh dịch và noãn châu ? Bởi thế kém đường sinh dục và hiến muộn con cái !

Dùng Vạn Năng Linh Bồ này, đàn ông có nhiều tinh dịch, đàn bà có nhiều noãn châu thì sự sinh dục rất được hoàn toàn.

Vạn Năng Linh Bồ số 90 giá 1p.00 một hộp của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồi bồ sức khỏe hay nhất ở xứ này !

## Bồ Phê trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một tí nào. Nghỉ ăn còn được, nghỉ thở hẳn không, chắc ai cũng hiểu như thế, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, đau ngực phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Trái lại, phổi yếu sinh những bệnh : khái, thắc, súc, xuyên, khạc huyết.. rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ-Phê trừ lao số 89 giá : hộp nhỏ 0p.60, hộp nhô 1p.00 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm !

Ai có bệnh ở phổi dùng thuốc này khỏi ngay. Thuốc này chuyên mòn bồ phổi, chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm !

Khỏi bệnh khái huyết, khặc huyết (khác nhô ra máu) — Khỏi bệnh Xuyên. Súc (khô thở, tắc hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phế..

Thuốc này kinh nghiệm lắm ! Bất cứ già, trẻ, có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ-Phê trừ lao này nhất định các bệnh khỏi hết !

## Lậu, giang mai

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60 (thuốc Lậu) khỏi rất mau các bệnh lậu mót mắc : tức, buốt, dài ráo, nóng bàng quang, ra mủ, nhiều, ít, vàng, xanh. Lậu chuyên trị mủ số 10 giá 0\$50 : Bệnh Lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi, phải lại 2, 3 lần.. đã chữa chay đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ! Giang-mai số 18 giá 1\$00 : Lở loét qui đau, mọc mào gà, hoa khé, phá lở khắp người, lèn bạch, lèn soái, đau xương, đau tủy, mót mắc hay dà lậu, nặng hay nhẹ.. uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt-trùng số 12 giá 0\$80 ; Lậu, giang mai chữa tuyệt nọc : tiêu tiêu

trong, đục bát thường, có giây có cắn, có vẩn, nhoi nhói ở đường tiêu tiêu. Ẩn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui đầu urot, đỏ ; bắp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhọt sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rung lắc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng hoặc di-tính, mộng tinh..

Uống Tuyệt-Trùng số 12 này lẫn với Bồ ngũ tang số 22 giá 1\$00, các bệnh khỏi hết, bồi bồ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !

## Bảo vệ gia đình

Một bộ sách soạn rất công phu, gồm có 6 quyển : 1- Bệnh Nguyên — 2- Hồi bô máy sinh dục — 3- Tiêu nhí kinh giản — 4- Phong tinh căn bệnh — 5- Ngũ lao căn bệnh — 6- Bắt trú mục thống. Giải thích rõ ràng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh, xem rất rõ rệt. Hồi xin lại nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH hoặc các đại lý. Ở xa gửi 0p.05 ngoại quốc 0p.10.

## Lê Huy Phach

N° 149 – Rue du Coton – Hanoi – Tonkin

(Đến 1er Janvier 1938, nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH sẽ dọn lên : 19 Boulevard Gia Long)

Đại-lý các nơi : Hal-phong : Nam-tan 100 Bonnal. Nam-dịnh : 28 Champeaux. Thal-binh : Minh-đức 97 Jules Piquet. Hai-dương : Phú-văn 3 phố Kho-Bac. Bắc-ninh : Vĩnh-sinh 164 phố Tiền-an. Hòn-gay : Hoàn-dão-Quý 5 Théatre. Yên-báy : Thiên-sinh-đường 11 Av. de la Gare. Sơn-tây : Phú-lương 8 Amiral Courbet. Ninh-binh : ịch-trí 41 rue du Marché. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quý 10 bis rue du Sel. Cao-bảng : Bé-thùy 24 rue Galliéni. Phè-lý : Việt-dân. rue Principale. Thanh-hoa : Thái-lai 6 Grand' rue et 72 route Bến thủy. Vinh : Sinh huy được điểm 59 phố Ga. Huế : Văn-hòa 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-văn Thành av. Khải-dinh. Nha-trang : Nguyễn-dinh Tuyên tailleur tonkinois. Tuy-hòa : Librairie Thanh-tâm. Phan-rang : Bazaar Tứ-sơn. Phan-ri : ịch công thương cuộc, Dalat : Nam-nam được phong. Quảng-ngãi : Lợi-hưng route coloniale. Faloo : Chau-lien 228 Pont Japonais. Pleiku : Thái-quang Khanh. Saigon : Dương-thị Khuyển 109 rue d'Espagne et Nhơn-hoàng, 15 Amiral Courbet. Dakao : Đức-thắng 148 Albert 1er. Cholon : Bạch-loan 300 rue des Marins. Bentre : Maison Tân-thanh. Tra-vinh : Liên-hiệp rue Texier. Phong thanh : Maison Thắng-nghĩa. Long-xuyên Trần-văn-Hế, 112 rue de Commerce. Phudumot : Phuc-hưng-thái. Vinh-long : Long-hồ 93 Bd Gia-long. Cantho : Photo Hà-dông 16 rue Delanoue. Camau : Nguyễn-dạo Đức-Commercant. Thakhet : Maison Chung-ký. Vientiane : Phan-thị-Lộc. Pnompenh : Huỳnh-trí 15 rue Onier. Kampot : Song-dông 30 rue Pavie.

ÁNH SÁNG SẼ TỒ CHỨC  
những tuần lễ liên tiếp

# AṄH-SṄG VĨ-ĐẠI

CHƯA TỪNG THẤY Ở NƯỚC NAM

## những cuộc lớn

VÀO NHỮNG TỐI THÚ BẨY VÀ SUỐT NGÀY ĐÊM CHỦ NHẬT

NHỮNG CẢNH KHÁC NHAU : RỪNG NÚI, BÈ, ĐỒNG BẰNG VÀ BỒNG LAI  
Ở NHỮNG NƠI KHÁC NHAU ; (CÒN GIÁU KÍN CHƯA THÈ NÓI RA ĐƯỢC)  
để lấy tiền dụng

1 Làng ANH SANG ở vùng bị lụt  
1 Thôn ANH SANG gần Ha-nội

## VÂN ĐỀ THUỘC ĐỊA

## 2.- THUỘC - ĐỊA TỰ - TRI

CÁI chính sách thuộc địa ký trước, chính sách khai thác những đất mới theo lối tàn-bạo, trong vòng ba, bốn thế kỷ là lý tưởng của hết thảy bọn giang-hồ, của các công-ty buôn lớn, của nhiều chính phủ châu Âu. Mãi đến thế-kỷ thứ mươi tám, lòng dân mới dần tỏ nỗi bất phục và chính sách ấy mới lần lần xếp bỏ. Hồi ấy, phong trào cách-mệnh nổi lên ở nước Pháp, và những ý-tưởng nhân-dao làm thay đổi cả thế giới, và lập thành nền dân chủ ở Pháp. Hồi ấy, người ta tin rằng hết thảy mọi người đều tự do và bình đẳng, quyền-lợi ngang nhau, và phải coi lẫn nhau như anh em trong một nhà, không có phân biệt chủng-tộc hay màu da. Một vị công-tuộc dòng dõi quý phái không phải vì thế mà hơn một thường dân; một người sinh đẻ ở một nước văn minh không phải vì thế mà hơn dân một nước bán khai. Hơn nữa, bốn phần của mọi người, là bênh

vực những kẻ bị ức-hiếp, mà hối ấy, người ta coi dân thuộc địa như những kẻ yêu cần phải bênh vực, cần chải giúp đỡ để họ chống lại với mẫu quốc, kề áp bức họ. Ý tưởng ấy đã khiến Lafayette cùng một số đồng dân Pháp thân đến giúp thuộc địa Mỹ chống lại với mẫu quốc Anh.

Tư tưởng nhân loại thay đổi dần, rồi một hôm, người ta sực nghĩ ra rằng mẫu quốc đối với thuộc địa không phải chỉ có quyền lợi, mà còn có nhiều nghĩa vụ nữa. Trước kia, mẫu quốc có quyền lợi dụng và lạm dụng, có cả quyền nhượng bán đưa con của mình; bây giờ người ta nghĩ rằng đối với đưa con ấy, mẫu quốc có cái nghĩa vụ thiêng liêng là dạy dỗ nó, trông nom nó cho đến khi thành người. Đó là một vấn đề giáo dục khó khăn, nên mỗi người một ý kiến, mỗi người theo một phương pháp riêng.

Phương pháp của người Anh là thiêng hành thuyết « Thuộc địa

tự trị ». Người Anh nghĩ rằng mục đích của sự giáo dục là làm thế nào cho đứa trẻ dần dần trở nên người, có thể tự mình coi sóc đến công việc của mình. Mục đích của sự lập thuộc địa cũng vậy: mẫu quốc cần phải dạy dỗ cho thuộc địa dần dần thành ra một xã hội mạnh mẽ, có thể cai quản công việc của mình, dần dần thành ra một nước độc lập.

Mẫu quốc phải làm thế nào cho thuộc địa không cần đến mình nữa. Buổi đầu, mẫu quốc chỉ bảo và giúp đỡ thuộc địa, rồi dần dà, công việc của thuộc địa để riêng cho thuộc địa coi sóc. Mỗi ngày đến lại đem cho thuộc địa một ít quyền thế, cho tới khi nào thuộc địa trở nên một nước văn minh không kém gì mẫu quốc. Sau cùng, không có giải gì trói buộc nữa, thuộc địa nghiêm nhiên thành một cường quốc được hết thảy các nước công nhận là một nước độc lập.

Ta có thể ví thuộc địa với một trái cây mà mẫu quốc là gốc; trái

cây đến lúc chín sẽ lia cành rụng xuống.

Ảnh-hưởng của thuyết « Thuộc địa tự trị » đến cuộc đời của thuộc địa rất là to-tát.

Về mặt lập biền, thì luật pháp của mẫu quốc không đem áp dụng ở thuộc địa. Chính dân thuộc địa sẽ bầu lấy nghị-viên để thảo các điều luật sẽ đem thi hành. Nghị-viên của thuộc địa sẽ có toàn quyền như nghị-viên của mẫu quốc. Mẫu quốc họa hàng chỉ có quyền định sự thi hành của một vài điều luật có hại đến chủ quyền của mình.

Chính phủ của thuộc địa sẽ có quyền quyết đoán công việc trong xứ. Thường thường, thay mặt cho mẫu quốc chỉ có một ông toàn quyền; ông toàn quyền ấy, cũng như một ông vua nước quân chủ lập hiến, chọn lấy những vị thường thư được nghị-viên thuộc địa tin dùng để cai quản mọi việc.

Nhân dân thuộc địa sẽ có đầy đủ các sự tự do của dân mẫu



quốc. Ai nay đều binh dâng c. Ai nay đều rõ quyền lợi của mình và biết cách tự bênh vực lấy mình, không cần rằng mà chịu những nỗi ức hiếp thiệt thòi. Thị dụ như hồi Hoa-Kỳ còn là thuộc địa Anh, chỉ vì Anh muốn đặt một thứ quan thuế không được nghị-viện Hoa-kỳ chuan y mà thuộc địa nỗi lên đánh Anh và lập thành nước độc lập.

Về mặt tài chính hay binh bị, thuộc địa đã được tự-trị cũng không ở dưới quyền của mău quốc. Số chi thu do chính phủ thuộc địa thảo, lại do nghị-viện

thuộc địa bàn, thuế khóa ở thuộc địa cũng vậy, không có liên lạc gì với thuế khóa ở mău quốc. Hàng hóa của mău quốc nhập thuộc địa, hay hàng hóa của thuộc địa nhập mău quốc, cũng bị đánh thuế thương chính y như hàng ngoại quốc, không có lợi lộc gì cả.

Quân nhung thì lẽ tự nhiên, lúc thuộc địa chưa hẳn là độc lập, mău quốc phải giúp, nhưng dần dần, thuộc địa phải rèn lấy binh lính để tự bảo vệ lấy bờ cõi.

Đại cương chính thể thuộc địa tự-trị như vậy. Người ta nghĩ

một cách rất hợp lý rằng việc của dân thuộc địa, thì dân thuộc địa biết đến một cách thấu triệt hơn. Nhưng, chính thể ấy áp dụng vào những thuộc địa dân mău quốc di đến nhiều nhất. Thị dụ như xứ Canada hay là Úc châu. Ở những xứ ấy, vì khí hậu hợp với người da trắng, nên dân mău quốc đến ở rất đông, và dần dần những dân bản xứ bị diệt vong hay bị đuổi vào những miền rừng núi để đợi ngày diệt vong.

Tuy nhiên, không phải chỉ riêng gì những thuộc địa mà nhân

dân là người Anh mới được hưởng cái chính thể tốt đẹp kia. Ấn độ thuộc địa Anh và hầu hết nhân dân là người bản xứ, cũng đương di con đường ấy. Quyền hạn các quan cai-trị Anh đã bớt đi, và mỗi xíu đã có đủ cơ quan : nghị-viện, nội các, dë tự coi sóc công việc. Một thuộc-dịa khác ở gần ta, quần đảo Philippines, thuộc địa Mỹ, và hầu hết nhân-dân là người bản xứ, đã gán thành một nước độc lập, một cường quốc ở Thái bình Dương.

Hoàng-Đạo

# TÙNG TUẦN LỄ MỘT

## VŨ BÊ

**D**È ở hat Bắc-ninh vỡ, đe ở hat Bắc-giang vỡ, ở hat Hải-dương thì đe không vỡ nhưng nước mưa úng, cũng khô gần như vỡ de.

Lỗi tại ai?

Tại sở Lục-lộ vụng giữ đe ?  
Hay tại dân dấp đe không dắc lực ?  
Hay tại mấy ngài tháng trước đây  
châm đáo vỡ quá nên ông Trời cầu,  
mưa bùa bùi cho một chuyến ?

Hay, theo thuyết ông hàn Ng-công-Tiểu, vì ở bên Tàu họ đánh trống, bắn súng, kêu gào ầm ỹ quá nên động tới lân không khi mà mưa phải rơi xuống mãi ?

## BỘN BẦU CƠ

**O**tỉnh Bắc-ninh bọn đầu cơ đã nẩy ra rồi. Bao giờ cũng vậy, có nước đục thì có cỏ, có dân đói thì có bọn đầu cơ.

Nghe đâu bọn ấy tận tuy với nghề của họ lâm ; cái nghề làm giàu, cái nghề bóc họng dân. Họ lẩn mò di tản Phù-lý, Nam-dinh để dong thóe gao dem về ..bán cho dân dèng bằng một giá cao.

Một người Khách, mới có một người Khách thối, bị các nhà chức trách bắt. Thế là hãy còn khá đấy. Tôi cứ tưởng có nhiều người nữa bị bắt kia.

## ÔNG NGHỊ HONEL

**H**ÔM ra dòn ông Honel ở ga Hanoi, người ta không biết ông ấy đứng chỗ nào.

Điều đó rất giản dị, vì xưa nay người ta đã gặp ông ấy lần nào, và đã trông thấy hình ông đứng ở-báo nào đâu.

Thế mà hai tờ báo Trung Bắc và Đông Pháp cũng có giọng mỉa mai đối với bọn người đi dòn ông nghị Công-sản được.

Tin tức ở nước mình hiếm quá, nên báo hằng ngày ở đây họ rinh từng tí, hể chụp được cái gì mà họ cho là lạ, tức thì họ tranh nhau mà nói, mà tán, mà kéo dài ra ngay.

## HỎI CÁC ÔNG CÁC BÀ NHÀ GIÀU

Đồng bào bị lụt đương mong ngóng các ông các bà. Bỏ thóc gạo và tiền ra giúp đồng bào lúc này không phải chỉ là làm việc thiện. Đó là bồn phận các ông các bà. Đó là việc không làm không được.

Đó là việc phải làm ngay, nhanh phút nào hay phút ấy.

## MỘT CÁI QUÁI GỖ TRONG LÀNG BÁO

**T**ÂN Việt-nam ra đời.  
Vã lự cho mình là độc lập, cái đó mặc, tuy chưa biết chắc.



Nhưng Tân Việt-nam lại tuyên bố những điều quái gỗ, và nghĩa như sau này :

« Tân Việt-nam ! theo mục đích kiến thiết.

« Khẩu hiệu của Tân Việt-nam là

« xây một nước Việt-nam mới lên trên cái nền móng của nước Việt-nam cũ ».

« Việc khó, nhưng nhìn thấy khuyết điểm (?) chúng ta phải gắng sức làm ».

Thì cố nhiên là khó. Mà gắng sức nào cũng không làm được.

Vì Tân Việt-nam xây sao được cái nhà mới ấy lên nền móng của nhà Việt-nam cũ ? Hiện giờ trên cái nền móng Việt-nam cũ vẫn còn cái nhà Việt-nam cũ. Thế mà T. V. N. lại không muốn phá hoại một tí gì !

Vậy xây cái nhà mới vào chỗ nào ở cái nền móng cũ của cái nhà cũ kia ? Chứng T. V. N. muốn xây cái nhà mới của T. V. N. lên nóc cái nhà cũ để ngồi nơi cao ấy đợi gió tới.

Nhị Linh

## PHÁT CHẦN

**N**ĂM NAY, ngày rằm tháng bảy, tại Hanoi, Hội-đồng từ thiện có phát chần cho những người nghèo.

Bí linh chần, có nhiều người bị chen dây, ngắt lả và vã dã « được » chở vào nhà thương.

Theo Việt-báo, « người ta còn thấy những cảnh nhộn nhịp hơn nữa khi những người bị chen lấn quá, bị lột tê ném rồi nằm tự nhiên trên cái giường do những cái đầu kẽi thành lai » (V. B. 22-8-37).

Dù những người nghèo khổ có vi chen lấn nhau mà bị chết bếp mồi một số đông, thì cũng không hè gi, lại càng tỏ rõ thêm kẽi quả tội dep

của cuộc phát chần : là đã làm giảm bớt được số người nghèo khổ ở xít này. Tuy nhiên cách giảm bớt đó hơi giàn dí một chút.

Bách Linh

## SÁCH, BÁO MỚI

« Hòn máu bỏ rơi » (được phần thưởng văn chương của báo Quốc-hà Nam năm 1932) của ông Phạm-huấn Chuong, do nhà in Phan-chanh-Tâm xuất bản. Dầy 244 trang, giá 1\$65.

« Pour la jeunesse scolaire », tuần báo về học-sinh do ông Bỗ-xuân-Mai tức Mai-Linh làm chủ nhiệm sẽ xuất bản tại Hanoi ngày 29 Aout này.

Báo dày 32 trang, bán 4 xu, một năm 1\$80. Số đầu dày 40 trang.

Báo quán : 57 phố Phúc-kiến - Hanoi.

« En avant », tuần báo chính trị Pháp văn, đã xuất bản ngày 20 Aout 1937.

Tòa báo : 35 rue des Etoffes, Hanoi.

« Nhứt báo » tuần báo ra ngày thứ bảy sẽ xuất bản ngày 4 Septembre, tại Saigon.

Tòa báo : 137 rue Lagrandière, Saigon.

« Kịch bóng » tuần báo, sẽ xuất bản tại Saigon vào ngày thứ bảy.

Tòa báo : 42 rue Alsace-Lorraine, Saigon.

Tai 30 Đường Thành Hanoi  
N° 30 Rue de la Citadelle  
(gần cinema Olympia) Tel. 326

PHÒNG KHÁM BỆNH

BÁC SỸ

CAO XUÂN CẨM

107 nghiệp tại đại học đường Père Nguyễn Trung-Ký bệnh viện quân đội

HOA LIỀU BỆNH

NỘI THƯƠNG CHỨNG

THẨM BỆNH : Matin : 9h à 12h

Soir : 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và

hộ sinh

Cần kip mời về nhà

lúc nào cũng được

# NGƯỜI VÀ VIỆC

## ÔNG NGHÈ TƯỞNG (Nguyễn-Mạnh)

Cô Việt-Nữ mỗi ngày một thêm chua. Cái đó tuy ý cô, cô có quyền nói chua, hay ngọt, hay cay, hay gì nữa cũng mặc. Nhưng cô bảo bọn « đồ tẩy » ở Đông-dương tạp chí là dốt thi tôi không chịu. Vì tôi thấy trong bọn họ có ông nghè Nguyễn-mạnh-Tưởng.

Đây này tôi thuật cho cô nghe vải cứ chỉ chẳng dốt ti nào của ông ta.

Sau buổi nghe ta diễn thuyết ở nhà hát lớn, nghệ sĩ đến lớp bầy học trò của nghè rằng :

« Ta báo thù được bọn sơ-học (primaires) rồi. Các anh tinh trong khắp nhà hát chỉ có độ hai người là hơi hiểu bài diễn văn của ta ».

Không rõ hai người ấy là ai. Nhưng người ta bảo nghè nói thế là để rằng mình có hiểu lầm đấy. (Ai hiểu cố mà hiểu).

Lại một hôm nghè ta dạy bầy học trò rằng :

« Các anh thực đáng tự phụ có một ông thầy như tôi, một ông thầy... nói giỏi nhất Đông Pháp ».

Một người quen nghè khuyên nghè diễn thuyết giúp hội Ánh sáng, nghè ta sững sờ trả lời :

« Tôi chẳng怀抱 hơi phung phi cái tài cao của tôi cho người nào, hôi nào cả. Tôi chỉ diễn thuyết khi nào các « quan thầy » tôi (mes chefs) bảo tôi diễn thuyết ».

Những điều trên đây nếu « cô Việt-nữ » nhất định cho là những cái dốt, thì át hẳn không phải thuộc hàng « dốt tự do » như cô nói.

Đó chỉ là những cái « dốt nô lệ » nếu quả thực cô hướng binh cứ cho đó là những cái dốt.

## NÊN « CƯỜI » HAY NÊN « KHÓC » ?

NGHÈ Tưởng gửi sách « nụ cười và nước mắt » của nghè cho quý tiền Nguyễn-tiên-Lãng, với câu đe tặng nhũn nhặn như thế này :

« Tặng Nguyễn-tiên-Lãng và tin chắc rằng sự khác nhau về học vấn và tư tưởng không ngăn cản một cảm tình chân thực » (À Nguyễn-tiên-Lãng avec la conviction qu'une différence de culture et d'idées n'empêche pas une loyale sympathie)

Không biết khi nhận được sách tặng, ông Nguyễn-tiên-Lãng khóc hay cười, chỉ biết ông ta gửi trả lại sách nghè với câu này đe xuống dưới lời tặng của nghè :

« Trả lại Nguyễn-mạnh-Tưởng vì không thể nhận được câu đe tặng thống ma của một tác giả, (dù tác giả ấy đeo chằng chít những bằng cấp) đối với một tác giả, dù tác giả này chỉ có một nền học vấn sơ đẳng hạng bét. (Retour à Nguyễn-mạnh-Tưởng de la part de Nguyễn-tiên Lãng qui ne saurait accepter



QUAN — Tệ thật anh lại say rồi!

LINH — Bầm « hai quan » con vẫn tỉnh và trông thấy mỗi quan có dù « bốn lon » !!

une dédicace aussi injurieuse de la part d'un auteur (sûr-il bardé de parchemins) à un autre auteur (sûr-il le dernier des primaires).

Không rõ rò câu chuyện có kéo dài thêm nữa không, nhưng người thuật chuyện với tôi quá quyết rằng ông Lãng chưa cho ông Tường ăn một miếng « Đông dương ngọt » nào. Nghĩ cũng phải, hạng nghè kia thi chỉ nên cho ăn « Đông dương... không ngọt ».

## TRẠNG LA

CHỈ nước Nam ta là thời nào cũng có những bậc thượng đẳng tri thức phi thường, Ngày xưa có Trang Lợn, Trang Éch, và ngày nay tuy đổi mới rồi mà cũng còn nứt ra được một Trạng La, tức Nguyễn-mạnh Tường. (La đây không phải là con la mà là La-mã).

Có ông thầy tướng một hôm đến chơi nhà trạng, ông thân phụ của trạng giới thiệu con với khách : « Đây là con tôi, tuy chỉ dỗ có hai lằn tia sét, nhưng sức học thì hơn trạng nguyên nhiều, nên người ta đều tôn là trạng ».

Thầy tướng ngồi ngâm trạng không thấy có tướng gì khác thường cả : cái trán thì thấp, cái mặt thì phình phính, cặp môi thì dày mà lúc nào cũng nhèch nụ cười ngu dở và tự phụ. Thầy ta nghĩ thầm : « quái, nó trạng ở chỗ nào thế ? »

Anh em Hướng Đạo Hanoi đang xin phép để di  
quyên gạo và quần áo cũ giúp bà  
con bị lụt vào ngày chủ nhật 5 Septembre 1937

Xin bà con hết sức giúp cho

giúp việc cho D. D. T. C., từ lúc báo nà mới ra đời. Nay ông đem việc tài chính của báo ấy ra nói, cho là âm muội, thì lời nói của ông để khiến người ta tin lầm. Và như thế thì còn gì là sự nghiệp của ông Nguyễn Giang! Còn gì là hy vọng trong khóa đầu cử sang năm, vì biết đâu ông Giang lại không kéo bạn « đi tây về » của ông ra ứng cử? Vậy nếu ông Giang không kiện tức là đại, cho dầu Trạng kiện cáo như vậy chưa chắc đã hẳn là khòn !

## MỘT ÔNG CHỦ BÁO... SÍNH KIỆN

ĐÂY là một việc kiện khác. Ông chủ báo này chỉ là một nhân vật trong bức tranh khôi hài của Thời báo (số ra tuần trước).

Bức tranh đó vẽ một ông chủ báo gầy gò, mặt xương xương, nói chuyện với một ông già, về cách hưởng giá tài của mình,

— Thưa cụ (ông ta nói), giá tài thi chả có, song được cái ông thân sinh ra tôi mất đi để lại rất nhiều việc xấu xa... tôi chỉ việc khiêu khích cho họ... bởi, rồi tôi đi kiện lấy tiền bồi thường.

Thực là một bức tranh khôi hài có ý vị. Tuy bức tranh đó cũng chẳng khuyên nỗi ai đừng đi kiện cáo, — cũng như mọi chuyện hài hước và châm biếm có chửa được ai đâu, — nhưng cũng làm cho ta cười được một lát.

## CON KIẾN MÀY KIỆN CỦ KHOAI...

CON kiến đây tức là ông Nguyễn Giang, con trai nối nghiệp ông Vinh. Còn củ khoai, tức là ông Tô chân Nho, giám đốc báo Việt-Nữ.

Nguyên nhân vụ kiện này, hình như là do báo Việt-Nữ có nói đến việc tài chính của Đông-dương tạp chí.

Ta còn nhớ dạo nào ông ta dọa kiện Ngày Nay vì N. N. có nói đến một kẻ nào đó mang một vạn bạc trên lưng tám mà còn dám nói đến một lối tự trưởng tự chủ! Ông ta tự cho là bị ám chỉ và thách N. N. nói rõ tên rõ họ, ông ta sẽ kiện cho mà xem! Sau ông ta không kiện Ngày Nay, vì không kiện được. Nhưng bây giờ vớ được báo Việt-Nữ, ông ta kiện phảng.

Có người trách ông ta là trẻ con, vì cái thanh danh của con người ta không phải tòa án có thể cho được, và lời tuyên án của tòa không phải là dư luận.

Nhưng không ai hiểu nổi khát tâm của ông ta.

Nguyên ông Tô chân Nho trước có

## BÁO « ĐÔNG PHÁP » PHÒNG VĂN

THẤY cuộc chiến tranh Trung-Nhật càng ngày càng háng hái, ông Ngô văn Phú và ông Hoàng hữu Huy bèn bảo nhau di phòng văn các Hoa kiều ở Hanoi. Các ông hỏi ý kiến rất nhiều người Hoa kiều về thời cục Trung Hoa. Những người hay bị các ông hỏi nhất là những chủ bán phá-xang, bán bát-bửu-lường-xà, những cô gái nhỏ không biết gì về thời cục! Cứ kê hai ông cũng tinh đầy, vì hỏi những người không biết gì, có phần dễ dàng và không nguy hiểm mấy.

Thành thử cuộc phòng văn không tiền khoáng hậu đó có một cái đặc sắc là rất ngây ngô. Hỏi ý kiến một chủ bán bát-bửu-lường-xà về thời cục Trung Hoa, thì có khác gì hỏi ông Ngô văn Phú về báo giới, về tự do ngôn luận!

Nhiều người Tàu đã lấy làm khó chịu về sự phòng văn ngớ ngẩn của ông Phú. Có một cách diệu nhất để làm cho ông chuồn, là thử... phòng văn ngay lại ông về công việc của báo giới và hỏi ý kiến ông về tự do ngôn luận! Tôi xin mách những Hoa kiều ở Hà-nội kể đó để thoát nạn và... cưới một mè.

BÁCH LINH

# MỤC ĐÍCH VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỘI « ÁNH SÁNG »

(Bài diễn văn đọc ở nhà hát lớn Hanoi trong buổi họp đầu tiên của hội Ánh Sáng)

Thưa các bạn

LÃY nhân danh là thư ký Ủy ban tạm thời hội Ánh Sáng, tôi xin trình bày các bạn về mục đích và chương trình làm việc của hội.

Hội Ánh Sáng trù định những việc sau này :

1.) Bài trừ những nhà tối tăm, bần thỉu, có hại cho người ở về phương diện vệ sinh và tinh thần.

2.) Khuyến khích hay dựng, với tiền trợ cấp của chính phủ và sự giúp sức của những người hảo tâm, những xóm thợ thuyền gần những thành phố đông đúc, những nhà kiều mẫu đẹp đẽ, sáng sủa ở các làng, bảo cách cho dân quê đào những giếng nước sạch sẽ theo lối khoa học, dắp những đường đi rộng rãi, thẳng thắn và sẻ những rãnh để nước bẩn có chỗ thoát.

3.) Cố động cho ai nấy đều biết rõ những ảnh hưởng rất tốt đẹp của những căn nhà sáng sủa, khuyến khích những chủ nhà giữ gìn sạch sẽ, ngăn nắp nhà cửa và truyền bá giáo dục nội trợ những điều cần biết về vệ sinh phô thông cho những dân bà trong nom công việc trong nhà.

4.) Tùy theo sức hội và bằng những cách xứng hợp, giúp đỡ những gia đình nghèo khó đang ở trong nhà hang tối.

Mục đích hội Ánh Sáng总结 có từng ấy điều.

Có từng ấy điều mà chúng tôi đã trông thấy một cái chương trình man mác, không phải sức một bọn người có thể làm nổi mà cần phải dùng hết sinh lực của một dân tộc mới mong có kết quả hoàn mỹ.

Vậy muốn thực hành một cái chương trình lớn lao như thế, hội Ánh Sáng phải hành động cách nào.

Một cách giản tiện và có hiệu quả hơn hết là cố động thật nhiều, cố động hết mọi nơi để ai cũng chú ý đến vấn đề nhà cửa, một vấn đề mà ta thường sao nhãng một cách rất tự nhiên.

Khi nào hội viên Ánh Sáng nhanh khắp thành thị và thôn quê, lúc ấy tự khắc những căn nhà lụp sụp sẽ bắt đầu cho đến một ngày không còn nữa.

Nhiều người sẽ nói : 90% dân Annam ở trong những nhà hang tối, hội Ánh Sáng làm cách nào có đủ tài lực để săn sóc đến hết những chủ nhà hang tối ấy được.

Chúng tôi xin trả lời : Trước hết Ánh Sáng là một hội

khuyến khích những nhà sáng sủa, đẹp đẽ, vệ sinh và giúp người ta sửa chữa những nhà hang chuột thành những nhà có mặt trời chiếu tới, có không khí ra vào thông thả.

Xin các bạn đừng tưởng rằng chỉ có người giàu mới có thể hưởng những lạc thú của một căn nhà Ánh Sáng. Ánh Sáng là của chung của mọi người, ai cũng có quyền hưởng và được hưởng nếu biết cách hưởng.

Hội Ánh Sáng sẽ tìm hết cách để anh em lao động và dân quê đều được hưởng Ánh Sáng bằng một giá không đắt đỏ.

Từ trước đến giờ ít người để ý đến vấn đề nhà cửa, và biết rõ những cái nguy hiểm của những căn nhà ẩm thấp, bẩn thỉu.

Hội Ánh Sáng sẽ có dịp trực tiếp với những chủ nhân nhà ẩm thấp, bẩn thỉu ấy luôn để意大 họ, khuyến khích họ làm nhà sạch sẽ cao ráo.

Về việc này, hội Ánh Sáng sẽ có một ban chuyên môn giúp sức : nhiều kiến trúc sư vẽ kiểu không lấy tiền và cát nghĩa rõ ràng cách thức phải làm. Ánh Sáng sẽ nhờ anh em hướng đạo các nơi chia nhau đến giúp đỡ trong công việc dựng những căn nhà Ánh Sáng. Như vậy, muốn làm một căn nhà Ánh Sáng sẽ có hội giúp đỡ về mặt kiến trúc, về công việc thường dùng và có thể tùy theo tài lực của hội, về mặt tiền nong nữa. Hội sẽ cho mượn tiền không lấy lãi, thêm vào số tiền có sẵn, để dựng ngôi nhà Ánh Sáng theo kiểu mẫu của hội.

Món tiền cho vay đó có thể trả dần trong một thời hạn định sau.

Hội Ánh Sáng sẽ có hội đồng địa phương từng tỉnh, từng phủ, từng huyện, từng tổng, từng làng để làm việc. Ban trung ương sẽ giao thiệp với các hội đồng địa phương để định đoạt những công việc cần phải làm trước. Ví dụ,

một làng kia muốn xây một cái giếng theo kiểu khoa học để có một thứ nước trong sạch, vệ sinh cho dân ăn, hoặc muốn sửa chữa những đường đi lối lại cho thuận tiện khang trang, đào ngòi, sê rãnh cho nước có lối tiêu thoát, một hội viên Ánh Sáng trong làng đó sẽ đến thăm hội đồng địa phương Ánh Sáng để thương lượng và viết giấy về ban trung ương xin kiểu mẫu hoặc một người trong ban chuyên môn về tên nom giúp đỡ.

Muốn cho ai cũng chú ý đến sự tiện lợi, sung sướng của những người ở trong những căn nhà Ánh Sáng, hội sẽ trù tính dựng trong mỗi làng một nếp nhà Ánh Sáng để làm kiểu mẫu do những hội viên của Ánh Sáng ở làng ấy bỏ tiền ra làm để ở, hay cho người khác ở.

Nơi nào lỡ ra có hỏa hoạn hay thủy lụt, muốn làm lại theo kiểu Ánh Sáng, hội sẽ phái hội viên địa phương về xem và giúp đỡ về các phương diện kiến trúc, tiền nong trong quyền hạn của hội.

Thưa các bạn,

Bây giờ tôi xin nói hội Ánh Sáng đối với anh em thợ thuyền làm trong một nhà máy, gần nơi đô thị.

Anh em thợ thuyền phần đông là những người ở nhà quê ra tinh để mưu sinh, thế tất phải di ở thuê, chứ không mấy người có nhà riêng để trú ngụ, sau những giờ lao lực ở nhà máy ra.

Không cần phải nói, ai cũng rõ những nhà ở vùng ngoại ô, gần các thành phố lớn, như Hanoi, Nam Định, Haiphong, Hải Dương, Huế, Saigon, Cholon, để cho thợ thuyền thuê, phần nhiều là những nhà hang chuột, tối tăm, uất át, bẩn thỉu hết chỗ nói.

Tôi xin phép đọc một bức thư

của một bạn ký tên là « Dân thợ » gửi đến, tả nỗi phẫn uất của những người phải ở trong những căn nhà lụp sụp ấy, vì không có nhà cho thuê nào rẻ tiền hơn và sạch sẽ hơn.

Bức thư ấy có đoạn :

« Cái tình cảnh của chúng tôi còn khéo hơn tình cảnh anh em ở nhà quê nhiều, mà nhất là về vấn đề nhà cửa. Lẽ thứ nhất là chúng tôi phải ở gần tinh thành to thì mới tiện chỗ làm, mà ở những nơi này giá tiền thuê nhà rất đắt, nên không đủ tiền mà thuê những nơi rộng rãi và hợp vệ sinh.

« Lẽ thứ hai, ở nhà quê thì còn được rộng rãi và đủ không khí, chứ anh em chúng tôi thì đến cả khi trời cũng thiểu, Những nhà mà chúng tôi phải chui rúc vào để ở thì... thôi thì đủ các thứ bẩn thỉu, đất cat, tro bụi, tuy vậy vẫn phải trả một giá cao hơn so tiền chúng tôi có thể trả được. »

Chúng tôi cũng đồng ý với bạn « Dân thợ » mà nhận rằng vấn đề nhà cửa của anh em thợ thuyền là một vấn đề rất cần kíp. Vì thế cho nên khi chúng tôi nghĩ đến hội Ánh Sáng, chúng tôi đã nghĩ ngay đến xóm thợ thuyền, tức là những nhà sạch sẽ, sáng sủa, cho thuê rẻ tiền.

Và công cuộc kiến thiết đầu tiên của hội Ánh Sáng sẽ là một xóm thợ thuyền ở gần thành phố Hanoi để làm kiểu mẫu.

Chúng tôi sẽ chọn một miếng đất công ở vùng ngoại ô, xin Chính phủ cho không hội Ánh Sáng để dựng một làng thợ thuyền, trong đó có đủ cả vườn cho trẻ con chơi, nhà hội họp, đọc sách, xem báo, chỗ cho thuốc, chỗ tắm rửa, vân vân... Mỗi nếp nhà sẽ có một khu vườn riêng để ai đến ở có thể tự do giồng đợt những thứ rau, hoa, cây, cỏ, tùy theo ý mình.

Mỗi một nếp nhà như thế có thể đủ cả bếp nước, sê tốn vào khoảng bảy chục đến một trăm bạc. Chúng tôi sẽ cho thuê một giá rẻ, tùy theo từng hạng chủ ở một. Ai có thể trả được nhiều thì càng hay, vì trong qui tắc riêng của hội sẽ định khi nào người thuê nhà đã đóng được một số tiền ngang với số tiền làm nhà thi nếp nhà và khu vườn sẽ thuộc về quyền sở hữu của người thuê.

Như vậy, ai đến thuê nhà trong xóm thợ thuyền Ánh Sáng sẽ hy vọng trở nên chủ nhân cải nhà đó, trong một thời hạn dài ngắn tùy theo số tiền mình đóng cho hội.

Chủ nhật 12 Septembre tại bãi Mangin

## MỘT NGÀY HỘI THỂ THAO LỚN

Lấy tiền giúp hội Ánh Sáng và dân bị lụt do ông Thống-Sur Yves Chatel chủ tọa.

Bóng rổ : Racing Club Hanoi đấu với Septo

Bóng tròn : Giải thưởng Ngày Nay

Eclair vô địch Bắc-kỳ 1936 đấu với Stade Hanovien.

Giải thưởng Ánh Sáng : U.S.H. đấu với

Racing Club Hanoi

Hai giải thưởng này bày ở tủ kính hãng Grands Magasins Réunis phố Paul-Bert.

Tiền vào cửa : 0\$10, 0\$50 và 1\$00

Trong khi thuê, nhà hư hỏng  
chỗ nào cố nhiên là hội sẽ phải  
sửa chữa cho. Không những thế,  
hội sẽ phải người đến trong nom  
giảng giải luôn để những người  
trong xóm thợ thuyền Ánh Sáng  
biết cách ăn ở vệ sinh, sạch sẽ,  
trong kỷ luật. Sẽ có anh em  
hướng đạo sinh đến thăm nom  
những người yếu đuối, cho thuốc  
thang, và tổ chức những ngày  
hội vui cho anh em thợ thuyền  
và trẻ con trong xóm.

Nói tóm lại, thuê nhà trong  
xóm thợ thuyền Ánh Sáng, không  
nhưng được ở những nếp nhà  
sáng sủa, đẹp đẽ, hợp vệ sinh  
mà còn học được cách ăn ở sạch  
sẽ, tính đoàn thể. Chẳng bao lâu  
Ánh Sáng sẽ thâu rồi vào trong  
trí não người ở những nếp nhà  
Ánh Sáng. Lúc ấy ta sẽ thấy ảnh  
hưởng của sự tiến bộ về vật chất  
mạnh mẽ là chừng nào và rất có  
căn hệ mật thiết với sự tiến bộ  
về tinh thần.

Hội sẽ đặt ra những giải  
thưởng khuyến khích về sự giữ  
gìn vệ sinh, ngăn nắp trong  
những nếp nhà Ánh Sáng để  
tưởng lệ những người biết trọng  
kỷ luật, biết ăn ở theo lối mới,  
nghĩa là lúc nào cũng nghĩ đến  
một cuộc đời sáng sủa, đẹp đẽ,  
vui tươi và bỏ hết những tinh  
cầu thả, gấp sao hay vậy.

Ngoài những xóm thợ thuyền,  
chúng tôi sẽ giúp chính phủ tổ  
chức những làng kiều mầu ở  
những nơi nhà nước định di  
dân đến để cầy cấy làm ăn.

Những làng này sẽ dựng ở  
những miền Trung châu hay  
Thượng du Bắc-kỳ, hoặc ở trong  
Nam, những nơi đồng ruộng  
mênh mông mà chính phủ Nam-  
kỳ đã bằng lòng cho di dân đến  
để khai khẩn.

(Còn nữa)

Phạm Văn Bình

Thứ-ký Ủy-ban tạm thời hội Ánh Sáng

Hội Ánh Sáng sẽ tổ chức nhiều cuộc vui để lấy tiền dựng  
một thôn Ánh Sáng trong vùng bị lụt và mua gạo đem  
đến tận nơi cấp đỡ cho đồng bào bị nạn. Để xem những cuộc  
vui do Ánh Sáng tổ chức từ trước là giúp Ánh Sáng đạt  
được mục đích: xả hụt, nhận đao, cải cách của Ánh Sáng

**ĐÃ BÁN TRỌN BỘ 0\$20**

## KIẾM-THANH-HOA ÁNH-LỤC

(Bìa đẹp, chuyện hay, dày 64 trang lớn)

Là bộ Kiếm-hiệp (Vũ-Thuật Tùng-Thư) rất hay. Chuyện đọc đã  
ly-kỷ, phẩn-khởi, lại có rất nhiều hình vẽ để dạy các miếng võ  
rất tài! ai đọc chuyện cũng cảm hứng. Ai học võ cũng giỏi giang.  
Vì là một pho sách rất công phu, không đến nỗi như sách quá  
huyền hoặc! Bán chiêu hàng về ngày khai trường để biết đến hiệu  
sách và nhà xuất bản lớn nhất là:

**Nhật-Nam Thư-Quán, 102 Hàng Gai, Hanoi**

Ở xa mua lẻ thêm cước thường 5 xu (bao đảm 16 xu,  
contre remboursement 51 xu)

Báo « Tribune République  
aine » với hội

## ÁNH SÁNG

Bạn đồng nghiệp « La Tribune Républicaine » ra ngày 1er Septembre vừa rồi có đăng một bài  
nói về hội Ánh Sáng. Cũng như các  
tờ báo Pháp-vân khác ở Bắc-kỳ :  
Volonté Indochinoise, Avenir du Tonkin, France Indochine, Effort, Annam Nouveau, Patrie Annamite, bạn  
đồng nghiệp « La Tribune Républicaine » lên tiếng hưởng ứng hội  
Ánh Sáng. Chúng tôi trích đăng mấy  
đoạn trong bài ấy để tỏ lòng nhiệt  
thành của người Pháp đối với một  
công cuộc xã-hội Annam.

### Ngày Nay

...Chúng tôi không thể không vỗ  
tay hoan nghênh ý kiến những người  
muốn bài trừ những nhà hang tối.  
Chính chúng tôi trước kia trong báo  
« Indochine Républicaine » đã hào hùng  
lập một hội Bài Trừ những nhà hang  
tối. Chúng tôi đã định làm nhiều  
việc. Nhưng chúng tôi chỉ thiếu một  
thứ : tiền. Chúng tôi mở một cuộc  
lạc quyên, nhưng cuộc ấy bị thất bại  
một cách buồn rầu. Chính phủ hồi  
ấy không chịu giúp đỡ chúng tôi tí  
não. Cho nên chúng tôi lẩy làm mừng  
rõ khi chúng tôi biết Chính phủ bá  
giờ đổi với hội Ánh Sáng không còn  
cái thái độ lãnh đạm như trước nữa.

Ước ao rằng ban Tri-sự Tam-thời  
hội Ánh Sáng chóng trở nên ban Tri  
sự Chính thức!

Ước ao rằng ban Tri-sự ấy sẽ hết  
lòng sốt sắng với nghĩa vụ của mình,  
và gấp đủ các sự may mắn về mặt  
tinh thần cũng như về mặt tài chính.  
Đó là những điều mong ước rất  
thành thực của chúng tôi đối với hội  
Ánh Sáng!

Hiện nay, chúng tôi hết sức kêu  
lớn : Cố lên! Anh em sáng lập hội  
Ánh Sáng!

Và mong rằng ngày mai, chúng  
tôi được cái vinh hạnh cảm ơn anh  
em và ngả mũ chào anh em đã đạt  
được chí nguyện tốt đẹp của mình.

Jean Lan



— Khô quá! nhà tôi ngô  
và lại deo cái nhẫn kim  
cương tôi chỉ sợ vỡ mất!

## Ngày Nay Thể Thao

### TỔNG CUỘC VẬN ĐỘNG BẮC-KỲ VỚI HỘI ÁNH SÁNG

Vì biết mục đích nhân đạo hội  
Ánh Sáng, tổng cuộc vận  
động Bắc-kỳ đã bằng lòng  
tổ chức một ngày hội thể thao khai  
mạc mùa vận động năm 1937 rất  
long trọng vào ngày chủ nhật 12  
Septembre để lấy tiền giúp hội Ánh  
Sáng. Ông Thủ trưởng Yves Châtel  
người đỡ đầu hội Ánh Sáng sẽ đến  
chủ tọa buổi họp này.

Chương trình đã ổn định như sau  
đây :

1) Bóng rổ : Racing Club Hanoi  
đấu giao hữu với Septo;

2) Bóng tròn : Giải thưởng Ngày  
Nay : Eclair, vô địch Bắc-kỳ 1936  
đấu với Stade Hanoien ;

3) Giải thưởng Ánh Sáng : U. S. H.  
đấu với Racing Club Hanoi.

Không cần nói, các bạn thích môn  
bóng tròn đã đoán rõ được sự kịch  
liệt và lối chơi ngoan mục của bốn  
hội đại tài trên đây. Thủ quân các  
hội hứa sẽ trỗi hết tài nghệ của đội  
ban mình sau một hồi tập duyệt  
thuần thục, để vừa lòng công chúng.

Xin nhắc lại, một nửa tiền thu  
được sẽ đem mua gạo do hội viên  
hội Ánh Sáng mang đến tận mảnh  
làng bị lụt phát cho anh em đồng  
bào bị nạn.

o

### MỘT BUỒN ĐẦU QUYỀN ANH GIÚP ÁNH SÁNG VÀ DÂN BỊ LỤT

Sau ngày hội thể thao ở Stade  
Mangin, tổng cuộc vận động Bắc-  
kỳ và hội Ánh Sáng sẽ tổ chức một  
buổi đầu quyền Anh ở nhà hát lớn  
thành phố Hanoi lấy tiền giúp dân

bị lụt và dựng một làng Ánh Sáng  
trong vùng bị lụt.

Các võ sĩ Pháp, Nam có danh  
tiếng sẽ lên võ đài thi và sẽ có  
một cuộc biểu diễn về các môn võ  
tàu và võ ta.

Chúng tôi thành thực tỏ lời khen  
ngợi ông Abaddie, trưởng ban hóng  
tron của tổng cuộc vận động Bắc-  
kỳ, là người rất sốt sắng với những  
công cuộc xã hội và đã đứng đảm  
nhận hết mọi việc tổ chức hai cuộc  
vui lấy tiền giúp Ánh Sáng và dân  
bị lụt.

Văn Bình

### Phiên chợ tết Trung - thu

Các cuộc vui đại loại có :

Thi diễn thuyết — kịch ngắn — tam  
cúc diễn — thi xe đạp đẹp (riêng cho  
các cô) — đoán thơ — thi chơi chim  
hoa mì — võ tay — võ tàu — bốc  
Anh cát lợi — bói kiêu — diễn thuyết  
về chèo cỗ — đánh cờ — bắn súng  
lấy các đồ chơi — rước đèn quang  
cáo — hát trong quán — trời gà —  
thi múa sư tử — dắt cây bông —  
chiếu vũ vân vân.

Về việc cho thuê chỗ bầy hàng, làm  
quảng cáo, thầu khai vù và các việc linh  
tinh, xin đến hỏi ông Đào-thiện-Ngôn  
8 Rue des Étoiles, san dinh Thái-cam  
gần hội quán hội Quảng thiên. Việc rước  
quảng cáo (không phải trả tiền) xin đến  
hỏi ông Nguyễn Đăng Minh 25, rue  
Neyret (cửa Nam). Việc rước và thi múa  
sư tử, xin hỏi ông Louis-Chirac 13, Rue  
de Takou.

Tại nhà HÁT LỚN Hanoi  
Ngày 5 SEPTEMBRE 1937

Ban ca vũ  
MAY - BLOSSOM

Có danh tiếng nhất Thượng-Hải  
Toàn ban sẽ tận lực diễn một buổi  
vui cùng ở Hanoi trước khi từ dã hàn  
xứ Đông-dương để giúp hội

« Học sinh ca vũ »

# ĐIỂM.

Câu chuyện văn chương

TRONG BÁO Tràng An số 250 (ngày 27-8-37), ông Tiêu-diêu-Tử viết một bài luận về « Văn chương bình dân ». Ông có những ý kiến rất mới lạ, — nghĩa là mới lạ đối với ông. Ông bảo :

«... Mấy ngàn năm trực tiếp với người Tàu, ta theo văn hóa và phong tục Tàu.

« Mả la thay, ta vẫn nói tiếng ta ! »

Cứ kẽ ra thì cũng là thực !

« Đã dàn rằng ta nhiều mượn tiếng Tàu, nhưng ta đọc theo giọng ta, ta biến hóa nó ra tiếng ta, vậy nó là tiếng ta, — là tiếng Annam rồi ! »

Cứ kẽ ra thì cũng tiến thực ! Tiết nhất là :

« Ngày nay ta lại học tiếng Tây, một đôi khi ta cũng có thể mượn tiếng Tây nữa à ! »

Ví dụ những câu văn của cô Mộng Sơn ở báo Việt Nữ dạo nọ, mà Ngày Nay đã nói đến.

Đồng ý kiến với ông Tiêu-diêu-Tử, có cô Song Quang viết trong báo Tràng khuê phỏng (Saigon) (số 60 Aout). Cô cho rằng có thể làm văn tây với câu văn Annam được, và cô cho ta một cái thí dụ :

«... Đã là bài « mảng bạn » của ông thân phu tôi :

« Ngạch interprète, phủ honoraire.

« Vội vã gửi mảng bạn hữu cher.

« Năm ngựa tuy chưa đem đợi

porte.

« Ba kỳ cung đã nức danh clair.

« Hải hồ phi bấy công étude.

« Non nước vui thay sức parfaît.

« Lao thảo thơ mảng camarade.

« Ít lâu dăng chức titulaire ».

« Ấy đây... chửi tẩy xen vô mà

không mất niêm luật, khó chỗ tìm

chửi dung, và dung nghĩa có liêm

luật thôi.

« Văn chương đâu sao ta cũng nên

tùy thời buổi chút đỉnh, nó mới có ý

nhi... »

(Trong khuê phỏng, Aout 1937)

Có ý nhị lâm, thưa cô, nhất là bài thơ « mảng bạn » kẽ trên thực là ý nhị vô cùng. Nó có thể giúp ông Tiêu-diêu-Tử làm tài liệu quý báu trong sự biến thuyết của ông.

Bách Linh

## Ngày Nay

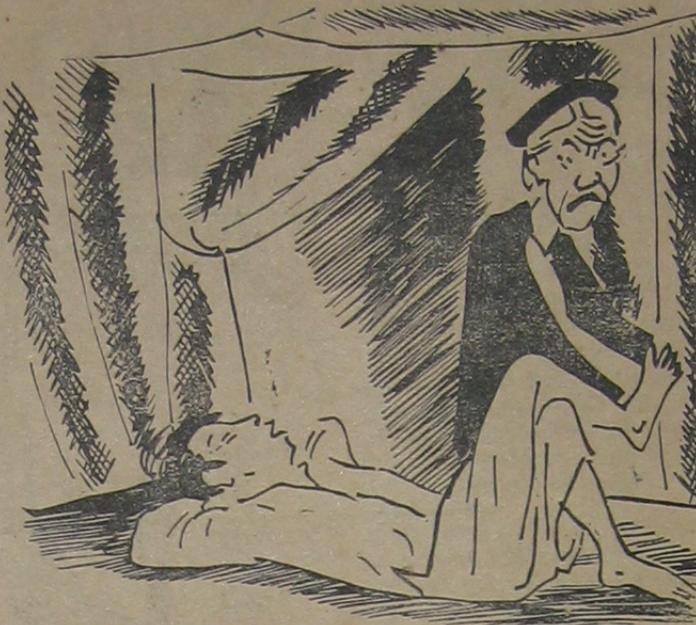
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
80, Đường Quan-Thánh, Hanoi

GIẤY IN SỐ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng  
Bằng-dương 3p80 2p00  
Pháp và thuốc địa 4.20 2.50  
Ngoại quốc 7.50 4.00  
Các công sở 6.00

Mua báo kẽ từ 1er và 15 và  
phải trả tiền trước, ngân phiếu  
xin gửi về ông

NGUYỄN - TƯỜNG - TÂM  
80, Đường Quan-Thánh - Hanoi



MẸ — Đồ khốn nạn ! ăn rồi lại nằm mà đếm dui nhà.

CON — Thưa mẹ vương cái dinh mìn thi con đếm sao được.

## Tru'ốc Vành Móng Ngu'a

TÌNH THÂN - ÁI

TRƯƠNG-CÔNG là người dã  
cố tuồi, người xương

xương, nét mặt gân guốc.  
Y có một cái cằm dài và nhọn, và

có một bộ râu dê nó làm cái cằm  
càng thêm dài thêm nhọn. Đầu vắn  
khắn, dè lộ ra một cái bùi tó nhô ;  
minh khoác một cái áo ba-đờ-suy

lông cừu ; tay cầm một cái quạt

lớn, như cái quạt đè quạt thóc :  
trông cả người y như ở trong

một bức vẽ của một họa sĩ khôi

hài bước ra.

Ông Chánh ăn chưa hỏi gì, y đã

cầm quạt vung lên vâng cái nói bô

bô :

— Có gi đâu ? Chỉ tại em gái tôi

cả.

Em gái y lại chính là người  
kiện y, khiến y hôm nay phải ra

trước tòa vi cảnh. Má kiện là phải,

vì y đã dang tay đánh đập tàn

nhẫn về việc chia gia-tài của một

người con gái khác.

Ông Chánh án nghe y nói, liền

mia :

— Phải, chỉ tại em gái anh bị  
anh đánh mà thôi. Anh có nhận

tội không ?

Công cầm quạt đập vào vành

móng ngựa, trả lời :

— Tôi có đánh nó đâu. Hôm ấy

chia gia tài, nó nắm lấy búi tóc tôi

lôi kéo, nó trượt chân nó ngã đấy.

Những người lâm chứng lại

không ai trông thấy nó ngã cả.

Người ta chỉ trông thấy Trương-

Thị bị Công tát, đấm và đá mà

thôi. Người ta lại trông thấy y

cầm búa đánh con gái Trương

Thị, một cậu tay lai nhỏ, dương

ứng bên cạnh mẹ khóc sướt

# .. BÁO

Văn chương...

Lê-văn-Trương

ÔNG Lê văn Trương mới viết  
một truyện ngắn nhan đề là  
« Khoa-học là thù nhân số một », ông  
ta dăng vào báo Ich-hưu, nhưng  
sợ không ai đọc đến (sợ cũng có  
lý!), ông ta liền nghĩ mưu mèo, để  
câu độc giả. Ông ta trưng ngay lên  
bia báo Ich-hưu, mấy giờ sau này:

« Một chuyện ngắn của Lê - văn-  
Trương, mà tác giả dã dặn trước  
các bà, các cô đừng đọc. Nếu các bà  
các cô không nghe lời dặn ấy, cứ đọc  
thì xin đừng giận. Chuyện này chủ  
đem lại cho các bà các cô những  
thất vọng mà thôi. »

Thực là một lối quảng cáo khôn  
khéo, khôn khéo hơn mấy hiệu  
thuốc lậu!

Sự thực truyện ấy chỉ là một  
chuyện vô nghĩa lý, mặt xát hết  
tất cả đàn bà con gái hay trang  
diêm, bằng một giọng văn không  
kém giọng văn của ông Nguyễn-  
công Hoan mấy (xem N.N. kỳ trước).

Xin trích mấy câu văn đặc sắc  
nhất trong bài ấy.

• Đời hai chữ văn minh, các cô  
dựa vào lý do lẳng mạn (dựa vào  
được cả lảng mạn!) mà phô ra hết  
những cái có thể phô.

... « Bọn đàn bà tân thời ngày nay  
(chẳng lẽ lại tân thời ngày xưa)  
chúng nó — xin lỗi các bà, các cô tân  
thời nhé — mang trên mặt một chữ  
« già » to tướng. »

... « Bỗi cái độn ngực đì, ngực lép  
kép như cá rô đực. Trước kia mình  
vẫn trưởng trong ống chưa làm cái bù  
khú. »

... « Đến khi nhập cuộc, cô ô... lôi  
cút ra thì anh chồng mới tia nghìn  
như chó bị bắt lại. »

Có gì đâu ! Chỉ vì ông ghét cái  
nhân sắc có tố diêm của đàn bà  
« tân thời », và chỉ thích vẻ nhả  
què nhả ngả các cô gái quê mộc  
mạc. Chắc hẳn bà Lê văn Trương  
mặc mạc lắm ! Rồi ông kết án  
khoa học vì đã giúp cho đàn bà đê  
đánh lừa đàn ông về cái sắc đẹp  
của họ. Rồi ông hép lên :

« Tân thời, tân thời, hay gian lận,  
giả dối cũng thế thôi. »

Đó là cái triết lý qui hóa của ông  
ta. Cái triết lý mới cao siêu làm  
sao chứ !

Bách Linh

## NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU

CÁC THÚ

# CHEMISETTES

CHỈ CÓ  
MANUFACTURE CU GIOANH  
68-70 Rue des Eventails — Hanoi  
— Téléph. 525 —  
MAISON FONDÉE EN 1910

# MỘT THI SĨ CHÀM

## CHÊ-LAN-VIÊN

Một hôm tôi đọc trong báo Tràng-An một bài phê bình thơ Chê-lan-Viên với những đoạn thơ của tác giả trích ở tập « Điều tàn ». Tôi rùng mình, và cảm động vì tôi thấy ở trong thơ hết cả cái đau đớn, cái thảm sầu, cái ghê sợ của một nỗi giống sắp tuyệt diệt, và từ biết mình sắp tuyệt diệt : giống Chiêm-thanh. Tôi tưởng ngay tới vua Chế-bồng-Nga, một vua Chàm oanh liệt thời xưa : Hắn ông Chê-lan-Viên thuộc dòng dõi vua ấy.

Những bài thơ sau đây, ông Chê lan Viên gửi cho tôi từ lâu, nhưng tôi tưởng dẫu in thành sách, nên không đăng. Mãi nay nhận được thư tái gửi mới biết rằng thơ ấy trích ở tập « Điều tàn » mà thi sĩ mới sắp xuất bản thôi.

Nước xưa, ngày nay còn sót một nhà thi sĩ có tài đề khóc những hồn chôn vùi trong đêm tối. Ta hãy lắng tai, ta hãy lắng cả tinh thần mà nghe. Ta hãy cố quên tính tự kiêu, lòng tàn ác của tiền nhân. Ta hãy rỗ một giọt lệ lên trái tim khổ, dùi ta xoa cái đầu lâu trắng mà nghĩ đến... « tương lai »...

K HÀI - HUNG

### HAI ĐÊM SẦU NÃO

I

Ta cùng nàng nhìn nhau không tiếng nói  
Sợ lời than lay đồ cả đêm sầu  
Đôi hơi thở tim nhau trong bóng tối  
Đôi linh hồn chìm đắm bể u-sầu.  
« Chiêm nương ơi, cười lên đi em hỡi  
« Cho lòng anh quên một phút buồn lo  
« Nhìn chi em chân trời xa vời vội  
« Nhờ chi em sầu hận nước Chàm xưa ?  
« Nay em trông một vị sao đang rụng  
« Hãy nghiêng mình mà tránh đi nghe em  
« Đấy có lẽ linh hồn ta lay động  
« Khi vội vàng giờ lại nước non Chiêm »

Lời chưa rứt bóng đêm đã vụt biến  
Tinh chưa nồng đã sắp phải phai  
Trên trần gian vẫn ô kia đã đến  
Gỡ hồn nàng ra khỏi mảnh hồn ta.

II

Ta vừa thấy bóng nàng trên cõi biển  
Suối tóc dài êm chảy giữa giòng trăng  
Ta vừa nghe giọng sầu bi tha thiết  
Của Chiêm nương gờn gợn sóng cung Hằng.  
Mộng tan rồi ! bóng người Chiêm nũ ấy

Biết tim đau, lòng hối, dưới trăng  
Trên trời cao giòng Ngân kia lặng chảy  
Thấy cùng chăng tha thướt dáng xiêm qua.

Ta lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa Tháp  
Cá đêm nay vì sao buồn man mác  
Ngân lau vàng hoa trắng ngập bao la

Vắng đâu đây rùng rợn dưới trăng  
Tiếng xương người mạnh và sờn quách gõ  
Rùng rợn như tiếng vỡ sứa ta.

### CÁI SỢ NGƯỜI

Này chiếc sợ người kia mi hỡi !  
Dưới lán xương mỏng mảnh của đầu mi  
Mi nhớ gì tưởng gì trong đêm tối ?  
Mi trông mong ao ước những điều chí ?  
Mi nhớ đến cảnh pháp trường ghê rợn  
Sợ muôn người lần lượt đuổi nhau rời  
Hay mi nhớ những đêm mờ rùng rợn  
Hồn mi bay trong đám lửa ma trời  
Có tim chẳng những chiều không tiếng gió

Của người mi thi thè đã tan rồi  
Có tưởng lại mảnh hồn mi đau khổ  
Đang lạc loài trong cõi chết xa-xôi,  
Hỡi chiếc sợ, ta vô cùng rõ đại  
Muốn riết mi trong sức mạnh tay

Đề những giọt máu đào còn đọng lại  
Theo hồn ta tuôn chảy những lời thơ  
Ta muốn cắn mi ra từng mảnh nhỏ  
Muốn dien cuồng nuốt cả khói xương khô

Đề ném lại cả một thời gian cũ  
Cả một giòng năm tháng đã trôi xa.

### MƠ TRẮNG

Mây chắp lụa dài vây núi biếc  
Sương sây mồ hạc dưới trăng vàng  
Thuyền ai dồn nước sông Ngân ấy

Mà dè sao sa xuống cõi trần ?

Ai dỗi đầu lâu trong nắm mõ  
Tiếng khua vang rạn khớp đầu ta ?  
Có ai rên rỉ nơi thôn lạnh  
Như tiếng xương người rên rỉ khô ?

Mơ rồi ! Mơ rồi ! Ta mơ rồi !  
Xác xác chỉ có lá vàng rơi  
Quanh mình bóng tối mênh mang  
Thấp thoáng đôi hồi lửa đốm soi

### XƯƠNG VỐ, MÁU TRÀO...

Hỡi những hồn yêu tinh trong bóng tối  
Những thương vong, uồng tử đáy  
Hãy hiện lên trong lời ta truyền  
Bem cho ta, bay hỡi, chiếc đầu lâu !

Ta sẽ áp sọ dứa vào ngực nóng  
Truyền những nguồn sinh khí của thân ta  
Và sẽ đầm khói xương trong bè sóng  
Của nhän quang bừng sáng lừa châu sa.

Ta sẽ cắn lưỡi ta cho rõ huyết  
Phun lên nền xương trắng rợn hãi  
Đề thíc tinh bao giác quan tê liệt,  
Sẽ truyền cho sức điện của hồn ta.

Sọ dứa ơi ! hãy nghe ta truyền  
phản  
Hãy ngả nghiêng, lăn lộn hãy kêu gào

Hãy rít lên những điệu xương vỡ  
rạn  
Hãy buông ra những tiếng máu sỏi  
trào.

Hãy quay cuồng múa may trong  
gió lốc  
Hãy cười những điệu cười như

tiếng khóc  
Hãy hét vang rung động đến mây  
cao

Cho lòng ta đỡ được phút u sầu

Cũng quay cuồng múa may và  
nghiêng ngả

Cũng cười khóc, hét gào vang núi  
cả

Đuốc húng hồn, họng máu của hơi

diễn.

Trich ở tập thơ Chàm : Điều Tàn  
Sẽ đăng tiếp những bài thơ đã trích  
đang ở báo Tràng-An, mà tác giả sắp  
gửi tới N. N.

### NHỮNG BÀI CA

## ÁNH SÁNG

BÀI THỨ BA

Điều Joie scoute

Vui ! vui ! vui ! kia non nước bay giữ  
theo mới rồi  
Mây cao bay, đàn chim hót, trên vườn  
hoa bướm cười  
Trong mái tranh lía vàng múa theo  
Bao nét vui tung bừng sáng tươi  
Trong mái tranh lía vàng múa reo  
Như múa ca trong lòng người vui

BÀI THỨ TƯ

Điều Ngũ điềm mai

I  
Đón mừng « Ánh Sáng » cùng reo !  
Bao nhiêu miệng bầy nhiêu nụ cười  
Kia trông dưới khóm cây tươi  
Khéo trang điểm cái vui bạn nghèo

II

Bước vào mây lớp nhà tranh  
Thay cao rộng thênh thênh là thường  
Vì chưng « Ánh Sáng » xuyên ngang  
Gió đưa lại ánh hương nhẹ nhàng

III

Chốn nào « Ánh Sáng » vào thăm  
Bao nhiêu cảnh tối tăm thảm sầu  
Từ bao nỗi chốn hang sâu  
Đến nay cũng rủ nhau vội rời

IV

Hết thời chái rúc làm than  
Thay chăng vẻ phong quang hiện về ?  
Bài ca « Ánh Sáng » lan đi  
Sáng soi cả thôn quê thị thành

BÀI THỨ NĂM

Điều Mãi tạp hóa

I  
Reo mừng ! ơi đời sung sướng  
Non nước non đua cười  
Cười ròn ròn  
Ánh Sáng hắng reo xuồng  
Non nước non đua cười  
Cùng ta (cùng) la sung sướng  
Trống nước non đua cười  
Thay đời vui

II

Trống kia trống lớp nhà ai dặng  
Tranh mái tranh gợn gàng  
Tường màu trắng  
Ánh Sáng vàng tươi nắng  
Như bức tranh nhịp nhàng  
Nhà ai nhà ai quang sáng  
Hương giò đưa dịu dàng  
Dưới trời quang !

Thể-Lữ

**Si vous voulez**

Bien manger  
Bien dormir  
Etre tranquilles

Descendez à  
**l'Hôtel de la Paix à Hanoi**

Vous appréciez sa bonne cuisine,  
ses chambres dans Pavillons  
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé  
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 43

# TIN VĂN... VĂN

của LÊ-TA

**Ông** Trần-văn-Nguyên dịch  
tưởng «Nguyễn-hà-Tiên».  
Chả biết dịch diếc thế  
nào mà ông Tân-Trai trong báo Tân  
Tiến nói lời thối.

Ông Văn Nguyên trả lời.

Ông Tân Trai cũng trả lời bài trả  
lời của ông Nguyễn.

Ông Nguyễn liền lại trả lời bài  
« trả lời bài trả lời » của ông Tân  
Trai.

Thấy hay hay, có lẽ các ông sẽ  
trả lời bài « trả lời bài trả lời bài  
trả lời » không biết bao nhiêu lần  
nữa.

Chỉ đọc giả là đáng thương.

Ngoài việc trả lời bài trả lời, Tân  
Tiến vừa rồi lại đăng « Một tin mừng  
cho tỉnh Sadec ».

Tỉnh Sadec mừng vì :

« Ông Lê-quang-Dung là con của  
quan cố Đốc phủ sứ Lê-quang-Hiền  
thường họ Tam dâng Bắc đầu bởi  
tinh mà cũng « vẫn » là em ruột của  
bản bao chủ nhiệm — Bác sĩ Lê-quang  
Trinh, cựu phó nghị trưởng Hội đồng  
quân hạm, kiêm Đại hội đồng kinh tế  
lý tài Đồng-dương, mới học rồi năm  
(..) thứ nhất tại trường École Na-  
tionale de la France d'Outre-mer...  
là chỗ tạo ra chức tham biện thuộc  
địa ».

Nghé đâu tỉnh Sadec mở hội trong  
ba ngày để mừng quan vị lại tham  
biện Lê-quang-Dung (là con của  
quan cố Đốc phủ sứ, và em quan  
cựu) đã có công làm « dương thanh  
danh hiền phụ mẫu ».

**Tái bút** (của báo Tân Tiến). — Cố  
nhieu bạn đọc gửi thư đến yêu cầu  
muốn biết rõ lịch sử của gia đình  
quan Cố-dốc-phủ-sứ-Lê-dại-Nhân, để  
tâm ký niệm một nhà đại (...) danh  
dự tại lịnh và làm gương tốt cho  
dời.

Thực không ?

Báo Ich Hưu trước có mục « Thư  
chị thư em » đề cho bên nữ giới các  
cô ấy lải nhải nói chuyện với nhau.

Sau « Thư chị thư em » đổi thành  
« Truyện tâm tình ». Nhưng kết quả  
vẫn y nguyên: các cô ấy vẫn lải  
nhải.

Tức mình, Ich Hưu đổi thành mục  
« Văn Nữ-giới ».

Nhưng đổi thi đổi, chứng nào vẫn  
giữ tật ấy, các cô bên Nữ giới Ich

## Cùng đọc giả

Kể từ 1er Septembre 1937, về  
công việc đăng quảng cáo trong  
báo Ngày Nay, xin thương lượng  
với ông NGUYỄN - TRỌNG - TRẠC,  
80, Bd Grand Bouddha, Hanoi.

Hữu vẫn cứ lải nhải hoài.  
Vừa rồi, chứng thấy độc giả chán  
tai đã lâu, Ich Hữu nhớ hai cô gái  
Lào nói chuyện với nhau, cho có vở  
lai.

Hai cô gái Lào lại lải nhải dữ  
hơn.

Chắc Ich Hữu sẽ mượn hai cô gái  
Mèo thế vào. Họ sẽ lải nhải bằng  
tiếng Mèo.

Nhưng được cái Ich Hữu sẽ đầy  
trang. Mà độc giả khôi phải nghe.  
Và khôi phải ngáp.

Ông Lăng-Nhân ở Đồng dương lạp  
chí lại có dịp cho người ta thấy cái  
biết rộng của ông ấy.

Ông ấy nhắc lại lần nữa rằng Ly-  
Tao là tên bài thơ của Khuất  
Nguyên. Sự người ta chưa tin là  
thế.

Nhất là chưa tin rằng ông Lăng-  
Nhân biết thêm được bốn tiếng:  
Khuất Nguyên và Ly Tao.

Ông Lăng-Nhân còn biết nhiều  
nhiều nữa kia.

Mới đây, nhân lần giờ « Trước đèn »  
của Ich Hữu, ông khoe ta mấy tên  
mới: Shakespeare, Goethe, và  
Florian.

Shakespeare vi rằng...  
Goethe cho rằng...

Và Florian có một truyện ngu  
ngôn về con vẹt.

Thảo nào mà ông Lăng-Nhân giỏi  
thế.

Ông Phan Trần Chúc can đảm từ  
chối làm đại biểu vào ban dự khuyết  
hội nghị báo giới.

— Thưa các bạn, đây là một đại  
biểu thì phải có tài súc. Tự xét mình  
vô tài lực, vây xin nhường chỗ lại  
cho người xứng đáng hơn.

Ông Thúc Tề ở Saigon tuân báo  
nhắc lại truyện ấy, và bàn rằng  
người ta không Chúc nhún minh.

Nhưng lại bàn rằng thực ra ông  
Chúc không nhún minh. Vì đã có  
lần ông Chúc tự phụ.

Bản sai toét !  
Ông Chúc không tự phụ đâu.  
Ông Chúc cũng không nhún minh.  
Ông Chúc chỉ thành thực.

Léta



LÝ TOÉT — Bác học bơi thì chóng lâm dãy nhỉ ?

XÃ XÉ — Tại sao ?

LÝ TOÉT — Bởi vì bụng bác phồng như cái bong bóng !

## Hat San

### Cái xác chết quái lạ

Tiểu thuyết thứ bảy số 169 (21-8-37)  
trong truyện « Anh Tuấn đã chết rồi »  
của Như-Phong :

Một thứ mồ hôi rì rà, lạnh như  
xác chết...

Mồ hôi mà lạnh như xác chết, thì  
cái xác chết đó hẳn băng nước.

### Rõ khéo vớ vẩn

Vẫn bài ấy :

Rồi, như bị giết bởi một cái lò xo,  
cả người nàng đứng thẳng dây. Tôi  
bước lại gần một bước, để phòng  
đến sự nàng có thể ngã ra và ngất đi.

Nếu nàng ngã ra và cho có ngất đi  
chẳng nữa, thì cái lò xo kia lại giật  
nàng đứng thẳng dây, chứ can gì  
đến anh chàng phải đỡ hộ. Rõ khéo  
lợi dụng.

### Nhà khảo cứu Ng-công-Hoan

Cũng số báo ấy, trong truyện « Vui  
vẻ trẻ trung » của Ng. C Hoan :

Tôi đã khảo cứu rõ ràng là tuy có  
hơi chua ngoa, nhưng có rất sợ  
những người ngồi.

Thay hai chữ khảo cứu ở trong

câu ấy, người ta phải ngạc nhiên tự  
hỏi: « Nó đến làm gì ở đây ? » cũng  
như người ta thường tự hỏi: « Ông  
Ng. C. Hoan làm gì mãi ở trong lăng  
văn thế ? » Hai câu hỏi cũng hóc búa  
như nhau.

### Thực khó nghĩ

Cũng số báo ấy, trong truyện « Nụ  
Cười » của Tùng-Lam :

Bốn tia mắt cùng nhìn nhau sung  
sướng...

Bốn tia mắt làm thế nào mà nhìn  
nhau được ? Hay là mỗi tia mắt lại  
có... hai con mắt dè nhìn ba tia mắt  
khác. Thực khó nghĩ.

### Lý luận lầm

Cũng số báo ấy, trong truyện « Bảo  
long » của Lan-Kuai :

Ông đốc Minh, sau khi ở Tây về  
với mảnh bằng Y-khoa bác sĩ, vẫn  
mở một bệnh viện riêng vì ông còn  
phải coi sóc các việc trong đồn điền  
của ông nên không muôn ra làm  
việc nhà nước.

Vì sao ông lại mở bệnh viện riêng ?  
Vi ông phải coi sóc việc trong đồn  
điện cho nên không muốn làm việc  
nhà nước. Lý luận rành mạch lắm !  
Rành mạch cũng như ta nói: « Tôi  
hút thuốc lá vì trời mưa to nên tôi  
không gọi được xe. »

### Ông nói gà, bà nói vịt

Cũng trong bài ấy, một câu chuyện  
giữa ba người, một bà mẹ, một cô  
con gái và một ông đốc :

Bà mẹ :  
— Me châm chích vì mải nghĩ  
đến con và đang tính nói chuyện với  
con đó thôi !

Cô con gái :  
— Me đang nói chuyện con với  
ông đốc à ?

Thê mà ông đốc cũng trả lời bộ :  
— Thưa cô, chính thế !

Rõ thật ông nói gà bà nói vịt ! Câu  
chuyện của mấy người mơ ngủ.

HÀN DÂI SẠN

## COMMERCE A CEDER

A LANG-SON

pour cause départ — offare exceptionnelle à enlever de suite —  
prix très bas — Maison connue et estimée dans toute région — chiffre intéressant susceptible de développement.

PEINTURES - COULEURS - VERNIS - VITRERIE - QUINCAILLERIE  
Matériaux construction — Entreprise — Bonnes représentations —  
Fabricue d'ocres comprenant nombreuses machines — Matériel divers — Atelier bois en fer Legement habitation.

Ecrire : F. I. C O P. LANGSON

## UỐNG NƯỚC ĐÁ CÓ HẠI KHÔNG ?

**T**RONG những lúc nóng nực về mùa hè, thường lúc nào có thể được là người ta uống nước lạnh và sử dụng nước đá trên trái đất, đâu cũng có cả.

Bởi với sự quen ấy ta nghĩ sao? Nó có tốt không? Hay là, trái lại, nó có hại không?

Một điều chắc chắn là nước đá không trong sạch có thể thành nguyên nhân của nhiều bệnh trong ruột. Người ta đã xem xét đến các bệnh dịch xảy ra tại Hoa Kỳ do sự dùng nước đá lấy ở đầm hay ở các ngôi có nước tại mấy tinh xung quanh thâm chảy vào. Nhận thấy, người ta nhận ra việc dùng nước đá ấy có thể đem vào trong cơ thể những con trùng bệnh mà cái lạnh cũng không làm mất sức hoạt động đi được. Thế cho nên, trong khi ăn uống, cần phải biết chọn nước đá do thứ nước rất trong sạch làm ra.

Dù sao, ta cũng có thể nói được rằng trong mùa nực, khi không có mồ hôi và dừng dùng nhiều quá, sự uống nước đá trong sạch và các thứ nước giải khát khác có ngâm đá là không có hại.

Khi vào dạ dày, nước đá đã làm cho cơ quan ấy mất một ít nhiệt độ rồi; tất cả phủ tạng khác cũng phải dự vào sự tiêu tán mất sức nóng kia; nhưng sức phản động đến nhanh lắm và cái màng mỏng trong dạ dày lúc này bị kích thích rất mạnh.

Throat tiên, cái công hiệu thứ nhất của nước đá là làm cho bộ thần kinh được êm dịu. Thứ nhì

là nước đá có lợi cho thân thể cũng giống như một thứ thuốc bắc nhẹ và giúp cho sự tiêu hóa chóng xong.

Xem thế ta sẽ thấy nước lạnh thật trong sạch chẳng những không có hại gì cho việc tiêu hóa mà lại còn giúp ta được nhiều việc ích trong nhiều trường hợp nữa. Còn nước đá thì công dụng cũng giống như nước lạnh vậy. Nhưng có điều này tốt nên theo: buổi chiều huyễn uống thức lạnh có đá; khi nào việc tiêu hóa đã gần xong hay sau bữa ăn làm thức tráng miệng.

Trái lại, lúc người đang ra đầy mồ hôi, ví dụ như khi mới chạy nhiều xong hay là khi vừa tập môn thể thao gì quá mạnh xong, thi việc uống nước đá hay các thứ giải khát khác có ngâm đá có thể sinh ra lảm tai nạn và có khi còn phải bỏ mạng nữa. Ở những trường hợp này ta có thể đoán biết các sự sê xảy ra. Lúc này, nước lạnh hay nước đá hút mất một phần lớn cái nhiệt độ của dạ dày; muốn lập lại sự thăng bằng, sức nóng của các cơ quan khác phải dồn lại. Da sẽ lanh đì, mồ hôi đứng lại. Nhưng nếu dồn mạnh quá thì có khi máu sẽ bị ứ lại trong các cơ quan ấy.

Ta có thể tóm tắt lại như sau này, những quy tắc về vệ sinh cốt đề phòng ngừa những tai nạn đã nói trên :

1) Phải uống từng ít một và giữ nước ấy ở trong mồm thật lâu trước khi nuốt vào dạ dày.

2) Khi nào dạ dày rỗng thi đừng uống nước có đá lạnh. Nếu có muốn uống thi trước hết phải ăn một ít đồ ăn gì rắn chắc như: bánh tây, bánh biscuit hay chocolat, vân vân.

3) Nên tránh uống các thứ giải khát lạnh hay dùng thức có pha rượu mạnh, những thứ này ít có hại hơn kem nước đá hay kem các thứ quả.

4) Hết có tai nạn do sự dùng nước lạnh phải cho bệnh nhân uống nước nóng, nước trà nóng, rượu nóng, vân vân.



— Độ này thợ thuyền họ định công luân.

— Ô, nếu thấy giáo chúng mình cũng định công theo thì sướng nhỉ!



pháp mới về cách dùng ánh sáng trong cảnh chỉ cho Hán lâm viện quốc tế Âm nhạc.

Năm 1822, ông sáng kiến ra cách ở trong tối nhìn ra tranh ảnh chiếu sáng trên màn cũ và được dân thành phố Paris rất khen ngợi trong khi biểu diễn ở một căn nhà phố Bondy, và vì đây ông nghĩ ra ba đồng tối.

Sau ông giao thiệp với ông Niepce, ông này cho ông biết kết quả những việc tìm tòi của mình về kính ảnh, và đúng năm 1837, ông Daguerre đã chụp được những tấm ảnh đầu tiên mà sau đây người ta đặt tên là « Daguerreotypes ».

(Miroir et Monde)

M. dịch

## KHI CÁC BÀ KHÔNG GÂY RA CÁC TẤN THẨM KỊCH !

**N**HỮNG khách du lịch đã từng đi khắp các đảo ở Úc cháu khi được một người dân bản xứ tiếp đãi đều phải lấy làm lạ. Khi có khách đến, ông chủ nhà sẽ đem lên khách một cô trong các cô con gái ông hay là bà vợ ông để ra làm bạn với khách.

Khách từ chối từ là làm mất lòng chủ nhân vậy.

Khi một người da trắng đi qua chỗ dân Esquimaux ở, bọn dân bà có chồng rồi trong đám dân ấy sẽ giờ hết tài cảm dỗ, mè hoặc ra cõi để lôi kéo anh chàng ngoại quốc kia, để giật khách về nhà mình.

Vì được như thế là một sự danh giá lớn cho chồng và một hạnh phúc cho cả nhà.

Nhiều tay thám hiểm đã công nhận những câu chuyện của Marco Polo vì Marco nói : Người Mông Cổ cũng có tục đai khách như dân Úc cháu và Esquimaux.

Nếu ta nhận rằng ba dân tộc kia cách xa nhau lắm và họ cũng không hề có sang xít lẫn nhau ; thì ta phải lấy làm ja khi thấy sự tương tự về những phong tục kia.

Ba nước kè trên đều sòng sướng cả vì họ không có những tờ báo đầy đặc tin tức các tẩm thẩm kịch về tình ái.

(Miroir du Monde)

T. A. dịch

## NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT MIỀU CON VỐI



1 lọ 3 grs Op20 1 tá 2p00

1 lọ 6 grs Op30 1 tá 3p00

1 lọ 20 grs Op70 1 tá 7p00

1 lọ 500 grs 8p20 1 kilos 16p00

**PHUC - LOI**

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Ichí-Long 66, Rue des Paniers à Hanoi  
Thiên-Thành Phố Khách à Nandinh

Quân-Hưng-Long Rue Sarraut à Vinh

Phúc-Thịnh Rue Paul-Bert à Huế

Quảng-Hưng-Long Marché à Tourane

Đồng-Xuân Rue Gia-Long à Quinhor

Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain à Saigon

## DÙNG NGƯỜI CHẾT CỨU NGƯỜI SỐNG

**N**HÌU nàu chuyên môn về khoa chữa mắt, đã thí nghiệm và thực hành có kết quả việc rất khó khăn là lấy màng ở con mắt lành đem ghép vào con mắt đau. Như thế, họ đã làm cho nhiều người bị mù lại được sáng mắt như trước.

Nhưng đáng tiếc là đến nay, phương pháp giải phẫu này chưa thể phổ thông được, cũng bởi các màng mắt khó kiểm lâm. Chỉ những khi có tai nạn xảy ra, mà cần phải mổ mắt hay cắt mắt, các thầy thuốc mới có dịp lợi dụng mà thôi.

Nay người ta được tin rằng: nhà bác học Nga Filatov mới thí nghiệm dùng màng mắt (*réline*) người mới chết, vì cơ quan đó còn giữ đủ cả sinh lực. Trong vòng hai năm, ông Filatov đã dùng cách ấy, chữa khỏi gần bốn trăm người mù.

Ông Filatov lại quả quyết rằng nhân não của người chết dùng tốt hơn nhân não người sống, vì giữ nguyên được sinh lực của nó — với lại, nhân não của người chết dễ hòa hợp với con mắt đem ghép vào hơn.

Gần đây, ông Filatov lại đem cái phương pháp ghép mắt kia áp dụng vào các cơ quan khác trong người. Ông đã thấy cả một bộ da của một người mắc bệnh *lupus* — một thứ bệnh ngoài da — Hiện giờ, chỗ chấp dã bắt đầu liền lại một cách rất mỹ mãn.

Cái phương pháp maul nhiệm trên này sẽ có thể đem lại nhiều kết quả tốt khiến chúng ta phải ngạc nhiên.

(Vu et Lu)  
M. dịch



T. SINH.

XÃ XE — Tôi vừa vào chơi cù, chợt thấy thằng Toe cầm chai rượu ngã từ thang gác xuống đất.

LÝ-TOÉT — Lúc lên hay xuống?

XÃ-XE — Lúc xuống.

LÝ-TOÉT — À thế không việc gì! bởi vì rượu tôi đã uống hết rồi.

## Quảng cáo trong làng văn

**T**HÌ đây đã qua tuần lễ giải thưởng văn chương, một trận cạnh tranh kịch liệt giữa các hiệu sách chỉ mong bán cho chay tác phẩm của những « nhà văn cưng » của họ.

Tự cõi chí kim, biết bao nhiêu là những cách quý quyết họ dụng đặt ra để khua du luận mỗi khi có những tác phẩm mới ra đời...

Năm 1895, một nhà bán sách đã định bày ở cuộc Đầu xảo năm 1900, trong tủ kính, những nhà văn qui giá của mình cho thiên hạ ngắm. Nhà văn hào Mirbeau lập tức làm cho tàn ý định đó; ông công kích:

« Ngẫm những nhà văn cách một thước ở trước mặt, như ta ngắm mặt giáng? Ta hãy ngắm xem người ta có thể công nhận cái ý tưởng ấy được không! Phải, trong một cái tủ kính, với những

nhân dẽ cẩn thận và những con số ở trên ngực, trên trán, ở khắp người! »

Tuy thế, điều dự định trên thời ấy đã bị bỏ đi, sau này người ta lại nghĩ tới. Năm 1927, một ông chủ nhiệm nhật trình cung định bày, trong một cái phòng rộng, một nhà tiêu thuyết trong một cái lồng thủy tinh và đang ngồi ở trước bàn giấy viết cuốn tiểu thuyết mà tờ báo kia sẽ đăng ra hàng ngày. Một nhà văn dạo sê bắn súng lục vào lồng thủy tinh. Vì thế người ta lại phải bỏ...

Cũng may mà những ông hội viên viện Hàn lâm Goncourt không bao giờ nghĩ đến cách bắt những nhà văn dự thi phải theo những luật lệ như trên.

(Miroir du Monde)  
M. dịch

## NHỮNG TIN TỨC SAI

**C**Ó những nhà tang trữ về đủ các loại. Cũng như có một người chuyên môn tang trữ những tờ nhật trình trong có những tin sai lầm hiện hiện đáng nêu tội.

Trong cái kho tang trữ rất qui giá của người ấy, có một tờ báo hàng ngày Mỹ ra ngày 7 November 1918, đăng tin Liệt cường và nước Đức vừa mới ký hòa ước đình chiến. Người ta nói rằng cái tin ấy là do một phóng viên đã nhận được của tổng thống thủy quân Wilson, chỉ huy đạo thủy quân Mỹ ở bên Pháp.

— Tổng thống Wilson đã nhận được tin ấy của tòa đại sứ Mỹ ở Paris và đã chuyển đạt từ chỗ đóng quân đến cửa biển Brest. Người ta nói tin đó là do chính bộ Ngoại giao phát ra. Đến nay vẫn không ai rõ nhà hải hước độc hại ấy là ai mà đã cắn gai bút cái tin đối trả ấy sớm bốn ngày trước khi sự thực phát hiện!

(Miroir du Monde)

M. dịch

## NGƯỜI NÀNG DẦU CÓ HIẾU

**B**IẾT minh sắp chết, một người nhà quê gọi vợ đến bảo rằng: « Tôi biết tôi không thể sống được, và bạn tôi dám mơ điều này. Mợ cũng biết cả cơ nghiệp tôi chỉ có một con ngựa và một con chó. Khi tôi chết mợ bán con ngựa được bao nhiêu tiền thì dưa cho ông bà, còn con chó thì tôi để lại cho mợ. »

Hôm sau thì người nhà quê từ trần. Ma chay xong, mấy hôm sau người vợ mang con ngựa và con chó ra chợ bán. Cò người già con ngựa 3000 quan, còn con chó thì chẳng ai mua cả.

Sau có một người đến mặc cả giá, người vợ bèn bảo :

— Tôi muốn bán cả hai con luôn một lúc, vậy tôi lấy ông 1000 quan tiền con chó và 10 quan tiền con ngựa.

Người kia bằng lồng, trả tiền rồi giật ngựa, chó về.

Hôm sau người vợ theo lời dặn của chồng đưa cho bố mẹ chồng 10 quan, còn mình giữ 1000 quan tiền con chó.

(Nguyễn Phú)

Theo « Almanach national »

Chỉ dập mười điều làm massage tự ý làm lông cho người thêm đẹp. Mọi các bá các cô lại xem các máy Au-Mỹ tỏa sáng người.

## MỸ-VIỆN AMY SỮA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI SINH

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants  
Biểu mặt hộp kem, phấn, chì son bay brillantine : Oyster (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquedieu, Klyta, Ianoxa, Simon Riclis, Rimmel hay Roger v.v. đều màu từ 6000 giờ lên. Răng sứ thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent: Răng sứ dành trắng bằng máy và Email-dent: Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm.

Da trang mịn trơn đẹp mãi. 2p00, 3p00 một hộp.  
Dùng phấn lai xoa hóa chất này, da không khô bắc, nước da trơn mịn mãi. Tóc dài, ruộm tóc đèn, hung và hach-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chung cá (khối nhán), không còn vết thâm, không phát lồi, nổi sần nơi mặt, đều giá 1p. 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm mả, tan nồng sạch hẳn, se, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, dày, béo nở vú. (Tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hột cám, răng trắng, nê da, 0p50, 1p00 một hộp — Trị da ran, nước nhỏ mũi đẹp sang, đều giá : 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ da lát tươi da, xanh tóc, (uống) 2p, 3p, một hộp — Mẫu phấn, màu da lata đậm rất hợp. Dip, dao, kéo

Massosein 1p50, mặt nạ cao-su, đỗ nỗi tóc giá 2p80, 3p00, 2p00 rất đỗ đỗ sữa sắc. Hàng mới giá 1p.  
Ở xa xin gửi linh-hóa giao ngắn, lông hàng ở nhà giàn thép, hay ga rủi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem để trả lời.  
Chuyên tỏa sáng và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanoi

## CÓ NÊN NGỦ TRƯA KHÔNG ?

CÁC thầy thuốc được nghe câu hỏi này: có nên nghỉ ngơi sau bữa ăn không?

Các nhà vệ sinh học không đồng ý về vấn đề đó. Những sức vật, cứ để tự nhiên, đều nghỉ ngơi và có khi ngủ nữa, sau khi chúng ăn no. Những đứa trẻ con cũng thế, sau khi bú. Phái Salerne bảo: « Post prandium sta : post cenam, ambula ». Nghĩa là: sau bữa ăn trưa, nên nghỉ ngơi, sau bữa ăn chiều, nên di chuyển. Câu khuyên bảo này rất tốt, nhưng cũng không có gì nhất định cho cả mọi người. Có người ăn xong đi bách bộ thì thấy dễ tiêu hóa, có người đi nằm thì dễ tiêu hơn. Có điều này là chắc chắn hơn: trong lúc đang tiêu hóa mà làm việc gi mạnh quá, nặng nhọc, thì không tốt.

Với lại, sau bữa ăn trưa, giấc ngủ cần phải nhẹ nhàng, bình tĩnh và ngắn thời. Người ngủ dậy phải thấy khoan khoái. Nếu giấc ngủ nồng nặc, mè mông luôn, nếu dậy thấy té bại trong người, thì tốt hơn hết là bỏ nó đi. Phải tùy theo sức khỏe của mỗi người, tùy theo thời tiết và tùy theo từng mùa. Plutarch dạy rằng: người ta nên di chuyển thông dong, một cách dễ chịu, chứ không nên làm cỗ quá sức.

Dr M. Boigey (Guérir)  
M. dịch

# LUỢM LẮT

### Tiệm... sách

Ở thư viện quốc tế của thành phố Stockholm (kinh đô nước Sô-de) người ta mới tìm được cách giữ



gin sách bằng một thứ thuốc rã mới lạ. Người coi sách dùng ống tiêm tiêm vài giọt thứ thuốc trên vào lồng sách thì trứ được hết giống nhảy cầu bài, cho chí đến trang cũn phải ủng hộ.

« Thay thuốc tiêm sách... », đó có phải sẽ là một nghề mai sau chẳng?

(Miroir du Monde)  
M. dịch

### Bộ máy nhỏ nhất hoàn cầu

TẠI Ý, người ta ví là « cỗ lê khánh thành » bộ máy nhỏ nhất hoàn cầu. Khuôn khổ kích thước bộ động cơ này nhỏ đến nỗi nó có thể đặt trên một cái móng tay người lớn. Lẽ tất nhiên, bộ động cơ này không phải cối đem dùng vào một chiếc phi cơ bay qua Đại Tây Dương, vì lý do giản dị là sức mạnh của nó không quá tầm phản ứng của một mã lực.

Cái máy này do một chàng thợ máy trẻ tuổi ở nước Ý nghĩ chế ra, cân được 25 grammes và có tất cả bốn mươi nhăm bộ phận khác nhau.

### Một cái nhà trọc- giòi giữ kỹ lực bẽ cao nhất hoàn cầu

HÈN nay ngôi nhà cao nhất hoàn cầu là Empire state Building vì nhà này vẫn còn chưa nóc vứt lên trên hết thảy các nhà trọc giờ khác tại Nước Úc.

Nhưng cái kỹ lực ấy chẳng bao lâu nữa sẽ bị đánh đổ.

Tại Mạc-ur-khoa người Nga đương xây cái lầu đài của họ. Tòa nhà tại kinh đô Liên bang Sô-viết sẽ cao hơn

Empire state Building độ bốn thước.

Người ta cũng đã công bố: « Trên nóc tòa lâu của Sô-viết » có dựng một pho tượng Lenin khổng lồ, và tinh cao chiêu cao pho tượng tòa lâu mới phá nỗi kỷ lục cao nhất hoàn cầu.

Theo đúng các bản địa đồ thì tòa nhà trọc giờ của Nga sẽ giống như một thứ bình ngọt trong đám cưới, mà người ta không quên to-diem cho thêm đẹp.

Nhưng lần này các kỷ lục về kỹ thuật chưa bị phá dấu.

(Miroir du Monde, Paris)

T. A. dịch

### Giống |cò đánh ghen vợ ngoại tình ra sao ?



Ở thôn Szentendre, vừa mới xảy ra một tấn thảm kịch cay đắng về giống vật. Một ngày kia, khi về tối, bác chủ gia đình một loài cò kia bắt đầu hoảng sợ vì nhận ra rằng, trong lũ con mình, có lão ba con ngỗng rừng con. Người ta không hiểu mấy con ngỗng non đã làm thế nào để chiếm chỗ trái luật như thế; có lẽ một chị ngỗng giờ bay qua đã vào đê lang ở lò trong khi vợ chồng cò di vắng. Đang dùng nồi gián, con cò đực đã bắn tung những ngỗng con ra ngoài lò, rồi bay đi để trở về với bốn con cò khác. Hội quản rùa thù săn vào đánh chí cò, bị cáo về tội ngoại tình, và chỉ người giàn khi thân chí đã tan tành ra tùng mành. Rửa thù xong, năm con cò bay đi và từ đấy không ai trông thấy con nào trở lại.

(A. Est. Budapest, Vu Lu) M. dịch

### Những bà vợ hào hoa, sang trọng

TẠI FLORIDA đây xứ Florida (Hoa Kỳ) vừa mới cho thi hành một đạo luật « mới » các bà đã lý dị phải cung phụng cho ông chồng cũ một số tiền lương tháng.

Tin trên, chưa là.  
Một nữ chính-trí-gia Nga, bà Zimbirova,



— Người nào bị tôi dám một quái ra cũng gãy đi mất 6, 7 kilo.

— Ô, thế ông làm ơn dám cho dám quái.

TỔNG-TƯ TRƯỞNG bộ Lưu Bị của nước Cộng Hòa Crimea vừa tỏ cho ta biết: phụ nữ còn có thể làm hơn thế nữa.

Bà Zimbirova bắt công quỹ phải trả lương riêng gì ông chồng cũ bà mà lại còn phải phát cho cả ông chồng mới hiền giờ của bà và người vợ cũ của ông này. Cách cùi chỉ đẹp đẽ tỏ tình đoàn thể về nữ giới kia chẳng làm đẹp lòng các nhà cầm quyền tại Moscow, nên bà tổng trưởng Lưu Bị vừa bị bắt giam về tội tiêu phi tiêu công quỹ.

Thế là, hai đức ông chồng từ nay sẽ không người nương tựa.

### Chiến tranh

NHỮNG người thường điềm tĩnh nói có thể có một cuộc chiến tranh mới nữa ở Âu châu, nên xem dưới đây bản thống-kết do hai nhà thống thái đã tính nên: « Trong vòng 1000 năm, nước Pháp đã phải chịu gánh tới 185 cuộc chiến tranh; nước Anh 176 cuộc, Nga 153 cuộc, Áo 133 cuộc, Ý pha nho 75 cuộc, Úc 32 cuộc, Đức 24 cuộc, Hòa Lan 23 cuộc.

hai nhà lập bản thống kê còn biên rõ những số người chết về các cuộc vật lộn kia, và kết luận rằng: riêng một cuộc chiến tranh 1914 - 1918 đã sát hại một số người tám lần nhiều hơn số người chết về tất cả trong các cuộc binh đao đã kể trên họp lại.

Người ta có thể do đấy mà xét đoán cuộc chiến tranh về sau này.

Theo Miroir du Monde, Paris  
T. A. thuật

### Mặc

## short,

Các ngài muốn có đôi bas Sport đẹp xin đến hiệu dệt

### CU - CHUNG

100, Phố Hàng Bông

Giá 1\$00 một đôi

Mua buôn nhiều có giá riêng.

### INSTITUTION

### HOÀI - ĐỨC

70, Phố Hàng Trống  
là một trường nữ-tư-thục lớn nhất và có tín-nhiệm nhất

Khai giảng :

1er SEPTEMBRE 1937



— Anh đã giết chết bố anh, mẹ anh, anh còn kêu gì nữa!

— Bầm xin tòa tha cho, lần sau con không dám thế nữa!

# HÔI GHÉT ĐÀN BÀ

TRUYỆN NGẮN của THANH-TỊNH

LŨ, Mão, Dầu, Truu, Thuyên là năm người dã thất bại lầm lẫn trong trường tinh.

Đối với tình yêu bọn họ không còn một chút cảm nữa. Họ ở chung với nhau và nhất định không giao thiệp với một người đàn bà nào hết.

Trước kia chỉ có hai người : Lũ và Truu. Họ thuê riêng một căn nhà hẻo lánh ở xóm Nam-giao, một nơi mà những tiếng ồn ào của Đế-kinh không còn vang dội nữa. Lũ viết giúp cho một tờ báo lớn ở Huế, còn Truu thì dỗ lục sự năm ngoái, ngày náo cũng khoanh tay ngồi chờ tin Nam-triều bô dụng. Kỳ nghỉ hè vừa mãn, căn nhà ấy lại tiếp thêm ba anh chàng nữa : là Mão, Dầu, Thuyên, sinh viên trường Trung học Khải-định. Bộ ba này cũng đồng bệnh như Lũ, Truu, nghĩa là rất ghét giỗng người phái đẹp.

Năm người ăn ở hòa hiệp với nhau và ra chiều thương yêu nhau lầm. Trong nhà ít khi có tiếng cãi lộn, và chúa nhật tuân nào anh em cũng vui vẻ rủ nhau cùng đi chơi phố.

Cái tính khêu khắt với đàn bà mỗi ngày một thêm rõ rệt kịch liệt. Nhà hàng nào có người đàn bà ngồi bán thì bọn họ nhất định không chịu vào mua một thứ gì bao giờ. Và chưa nói treo những tranh ảnh đàn bà vội, dán trong dây rương bọn họ cũng không dè những của quý ấy nữa. Những sách, bọn họ thích đọc nhất là những tác phẩm mạo hiểm của Jules Verne, vì trong ấy tác giả ít khi, hay không khi nào nói đến đàn bà. Trước sân, bọn họ không chịu dè cho một thứ hoa nào mọc, dầu là hoa cỏ, vì bọn họ cho tên hoa nào cũng có trùng với tên những người con gái. Bọn họ luôn miệng rủa đàn bà là yêu quái, chỉ biết lừa dối và không khi nào thành thật. Và bao nhiêu tánh xấu trong đời, bọn họ đều rộng rãi ban cho phái phụ nữ hết. Thấy thế, mấy cô bán hàng rong trong xóm cũng tặng lại năm anh chàng cái tên « ngũ quý ».

Một hôm người thợ giặt đem áo quần đến phân phát, Lũ bảo Thuyên đứng gần bên phân :

— Thuyên, passez-moi mon robe ! (1)

1. Thuyên, đưa dùm chỗ tôi cái áo.

Thuyên ngạc nhiên nhìn Lũ hỏi lại :

— Mon robe ?

Lũ điểm nhẹ cười đáp :

— Tôi không lầm đâu anh Thuyên ạ. Nếu anh chịu khó dè ý một chút thì đã biết bao nhiêu sự bí mật ấy rồi. Riêng tôi thì tôi không bao giờ dùng những chữ Pháp giỗng cái. Nếu chẳng may tránh không được thì tôi sẽ đổi chữ giỗng cái ra chữ giỗng đực. Ví dụ : mon maison, mon tête... và tiện đây xin anh đưa nhanh mon robe và mon chemise cho.

Thuyên với tay đưa áo cho Lũ rồi vừa cười vừa nói :

— Anh mà cương quyết đến thế thi, mon mère, ai cũng phải chịu.

trang, rồi với một giọng dõng dạc, Lũ lên tiếng :

— Thưa các anh em, trước kia chúng mình là các chiến tướng rất trung thành của phái phụ nữ và chúng mình cũng là tín đồ rất thành tâm của đạo « Tình-yêu ». Chúng ta có thể gọi tình yêu là một trong các tôn giáo của nhân loại. Sở dĩ chúng mình trở nên trưởng phẫn, tín đồ phá giới, là vì bọn đàn bà không biết thường công và ái tình là một tôn giáo muôn đời không thoát được khò...

Bốn anh em ngồi chung quanh bàn vỗ tay hô lớn :

— Bravo ! Bravo !..

Lũ cầm chén nước hớp lấy giọng rồi nói tiếp :

— Vì muốn cõi lòng ta được

— Chữ ấy tôi biết đã lâu nhưng quên rồi...

Thuyên nói tiếp :

— Nghĩa là cũng như không biết...

— Nhưng tôi còn nhớ mang máng như đoạn trên là miso thì phải.

Thuyên vừa cười vừa nói :

— Miso... Miso... Miso... di lấy tư vị ra tra là nhanh hơn hết.

Dẫu đứng dậy di lấy quyền tư vị ra dè giữa bàn, năm cái đầu chau lại gục xuống. Dầu lật tư vị đến vần Miso rồi đưa ngón tay dò từng chữ một. Loay hoay một hồi khá lâu bọn họ mới tìm ra được chữ *misogyne* đúng theo nghĩa người thù ghét bọn đàn bà.

Lũ đứng dậy giả vờ lấy giọng nghiêm nghị nói :

— Hôm nay tôi xin đặt tên hội là « Club des Misogynes » còn điều lệ và qui tắc thì đợi đến phiên hội sau sẽ định.

Truu, Mão, Dầu đưa nhau vỗ tay dồn dập.

Chờ cho tiếng vỗ tay của các bạn gần rút, Thuyên điểm nhiên đứng dậy vừa vỗ tay vừa nói :

— Tôi xin vỗ tay... tiếp theo và hết.

Ai nấy đều nhìn nhau cười ngặt nghẽo.

Việc hội ghét đàn bà chưa thành lập xong thi một chuyện xảy ra đã làm cho bọn họ lo sợ. Anh Đại, người nấu ăn trong nhà, đã ba hôm liên cơn sốt nặng. Hôm thứ tư bọn họ thuê xe chở anh ta xuống nhà thương Huế và định thuê người khác thê cho anh ta ít tuần.

Buổi trưa hôm ấy bọn họ phải tự xuống bếp nấu cơm canh lấy. Vì trong nhà còn cá gạo sẵn, bọn họ sợ xuống chợ ăn cơm quán thì bỏ phi đồ ăn uống. Vả họ cũng muốn thử thời nấu lấy xem ra sao. Về việc nấu nướng thi họ cắt phần cho nhau rất cân phân, nên không ai còn biết than phiền vào đâu nữa. Phản Lũ nấu cơm, còn Truu thì rửa chén bát.

Mão, Thuyên, Dầu đi học về cũng phải chui vào bếp làm việc liền. Mão lanh lảnh nấu canh còn Thuyên thi nấu cá. Công việc của Dầu là dọn bàn vì anh ta tự phụ đã là lưu học hai năm ở trường Mỹ-Thuật Hanoi. Truu bôm ấy ai làm th eo công việc



Nói xong Thuyên bò lăn ra giữa ngựa cười như nắc nè.

Từ đây theo gương của Lũ, bọn họ đã làm nền quốc văn Pháp không còn chữ giỗng cái nữa.

Một buổi chiều Thuyên mở rương lấy sách ra đọc, thấy một vạt cõm cõm trong quyền tư vị. Thuyên lấy ra xem thì ra đây là bức ảnh tình nhân của anh ta ngày trước. Thuyên ngắm bức ảnh người yêu rồi bất giác dè hai giòng lệ chảy dài trên hai gò má. Lũ liếc thấy vậy biết trong bọn có người lừa tình chưa tắt, nên tối hôn: ấy, giữa lúc anh em đang ăn cơm vui vẻ, Lũ đứng dậy bàn ngay đến, việc lập hội « Ghét đàn bà ».

Lũ lấy dù các diệu bộ nghiêm

rắn rỏi, và không sợ lũ nữ nhi làm nao núng, không gì tốt hơn là lập một hội : hội ghét đàn bà. Có hội thi có điều lệ, mà điều lệ hắn hỏi thi chúng ta không sợ giọng oanh của bọn đàn bà cảm hóa nã.

Truu đứng dậy đưa hai tay lên trần nhà :

— Tôi xin tán thành cả hai tay.

Thuyên cũng đứng dậy nói tiếp:

— Còn tôi, thêm cả hai chân. Mọi người đều cười rộ. Chờ cho tiếng cười rã, Lũ đứng dậy nói nữa :

— Nhưng trước hết tôi muốn biết chữ Pháp gọi người ghét đàn bà là gì, vì tôi muốn đặt tên hội bằng chữ Pháp cho oai.

Mão cúi đầu đặt lòng bàn tay vào chán nói :

này vui vẻ và không thiếu sự ồn ào. Lũ thi quên không biết nên trút gạo vào nồi khi nước đã sôi hay ném đồ gạo và nước một lần vào nồi rồi bắc lên bếp. Trong lúc ấy thi Dầu đi tìm hoa cẩm vào lò và sắp sửa ghế bàn lại. Làm công việc ấy xong, Dầu nắm phơi bụng trên ngựa đè chục các phụ bếp nấu nướng xong đè dem sắp đồ ăn lên bàn. Thuyên thi đè quyền sách « Dạy nấu đồ ăn annam » một bên bếp, rồi cứ đọc xong một câu lại bỏ sách đẩy di làm theo câu sách dạy.

Đọc đến đoạn cuối thi Thuyên cầu nhau lầm bầm :

— « Bỗn tiêu, khẽm mõ, rồi dậy vung lại, thế là xong việc nấu cá nước ». Nói như vậy thi có Trời biếu. Ai biết còn phải đợi mấy phút nữa mới được dem trách cá xuống bếp. Chẳng lẽ lại đè cái trách trên bếp trọn ngày ?

Mão đứng một bên, đưa tay áo lau mồ hôi trên, bảo Thuyên :

— Anh nói luôn miệng, không đè cho tôi nghe nước canh của tôi đã sôi hay chưa.

Thuyên nhìn Mao rồi che miệng cười. Mao lảng lảng lấy thia khoát trên mặt nước canh một cái rồi múc một thia nếm.

Truu đứng tựa bên cửa với nó :

— Anh Mao nếm mãi như vậy thì chắc nãu chắc nồi canh của anh ta nấu không còn nước nữa !

Ai nấy nghe anh Truu nói đều cười vang.

Tren nhà trên tiếng anh Dầu thỉnh thoảng đưa xuống như ra lệnh :

— Gần một giờ rồi ! Anh em nấu nước đã xong chưa đè cho tôi dem lên dọn.

Một lần anh Dầu vang tiếng nói là một lần bèn kia căn nhà hướng lên nhịp cười rất trong trẻo của cô Nhung. Cô Nhung là nữ học sinh ban tú tài trường Đồng-Khánh Huế. Cô ta ở chung với ba cô bạn gái khác khít hên căn nhà của bọn « ngũ quỷ ». Trong mấy cô, cô Nhung là người tinh nghịch nhất. Cô ta biết bọn « ngũ quỷ » ghét đàn bà nên cố tìm đủ cách để được gần bọn họ. Chẳng vậy, trước kia căn nhà của bọn cô ở tận đầu phố, thế mà cô cũng chịu khó đi điều đình để ở bên căn nhà của bọn « ngũ quỷ » cho được. Có lần cô ta đã bảo với chị em bạn rằng :

— Đè tôi thử xem bọn họ ghét giống chúng mình đến mức nào cho biết.

Trưa hôm ấy bọn « ngũ quỷ » đem cơm canh ra ăn rất vui vẻ. Họ vui vẻ vì họ được ăn những thức ăn tự tay họ săn sóc lấy, chứ không về cách nấu nướng

thì thời vụng về hết chỗ nói. Lũ khẽn khàn dem cả nồi cơm đè trả bằn chứ không biết sói cơm đè vào trong lúa. Còn cơm nấu thì vàng khẽ như ai mới rót nước mõ vào. Trước khi cầm đũa, Truu đứng dậy lễ phép nói :

— Xin anh Mão và anh Thuyên cho biết bát nào là cá nước và bát nào là cá canh. Vì hai bát xem cũng đầy nước như nhau và cũng mặn chai như nhau nên khó phân biệt quá.

thì cô Nhung từ bên ngoài thoáng thoát đi vào. Bọn « ngũ quỷ » quay lưng lại nhìn cô ta ngạc nhiên nhưng không giận dữ. Không đè cho ai hỏi, cô Nhung vòng tay trước ngực rồi lên tiếng nói rất chậm và rất tĩnh táo :

— Em biết vào nhà các anh lúc này là đường đột lâm. Nhưng mong các anh tha thứ cho. Nếu em vào nhà này là trái lẽ thi, xin lỗi các anh, các anh vào nhà... bếp lại là trái lẽ hơn nữa.

Cô ta làm việc nhanh nhẹn và vui vẻ như một con chim sáo ngàn. Không ai nhắc ai, bọn « ngũ quỷ » lần lượt đi lên nhà trên. Bọn họ lớn rồi thỉnh đến ngồi chung quanh chiếc bàn thảng cú đưa mắt nhìn xuống dưới nhà bếp như đợi chờ ai. Một lúc sau tiếng cô Nhung ở dưới bếp đưa lên lanh lanh :

— Chai nước mắm các anh đè đâu, em tìm mãi không ra.

Thế là năm người đồng đứng dậy di một lần xuống bếp.

Nửa giờ sau cô Nhung đem sấp lên bàn những món ăn khỏi bay ra thơm phức. Ngoài ra mấy thức ăn thường, cô ta còn làm thêm một đĩa cá hấp và hai đĩa cá nướng nữa. Năm người ngồi vào bàn rồi kè miêng vào tai nhau khen đồ ăn ngon mãi. Bọn họ chưa ăn đã khen ngọt trước, vì món nào có Nhung sấp lên bàn trông cũng đẹp mắt và nóng hổi cả. Cô Nhung xới cơm vào một đĩa bàn lớn rồi đem vào năm cái chén, doan dè trước mặt năm người. Trong lòng bọn họ ai cũng định mời cô Nhung cùng ngồi ăn cho vui nhưng không ai dám lên tiếng trước. Cô Nhung đoán biết thế, nên đứng xoa tay tươi cười nói :

— Thôi mời các anh ăn cơm. Còn em thì xin lỗi, vì em đã ăn cơm bên nhà rồi.

Thuyên đứng dậy ú ớ :

— Chúng tôi xin cảm ơn cô...

Cô Nhung nbi nhảm ngắt lời :

— Sao lại cô, gọi bằng em mới dễ nghe chứ ?

Thuyên tái mặt, ú ớ hơn trước :

— ... và không bao giờ dám

quen ơn cô... em được.

Cô Nhung chắp tay đáp :

— Có gì đâu mà các anh phải bận lòng cảm ơn. Đấy chỉ là phận sự của em hay nói cho đúng hơn, của... một người đàn bà thôi.

Cô Nhung nói dẩn ba chữ « người đàn bà » thật mạnh làm cho bọn « ngũ quỷ » phải cúi đầu xuống đỗ bừng cả mặt. Nghĩ một lát cô Nhung tươi cười nói tiếp :

— Hồi thế này có khi tò mò không phải, nhưng mong các anh bỏ lỗi cho. Không biết hội ghét đàn bà của các anh bao giờ mới thành lập ?

Lũ nhìn xuống bàn rồi với một giọng run run đáp lại :

— Có lẽ còn phải đợi kiếp sau, cô ạ. Hay không kiếp nào được cũng chưa biết chừng.

Bọn « ngũ quỷ » từ đấy trở nên bọn « ngũ yêu » vì bọn họ trả lại yêu đàn bà thiết tha hơn trước và người được bọn họ yêu quý nhất — lẽ tất nhiên là — cô Nhung.

Thanh-Tịnh



Nếu muốn nghe đĩa hát của người  
ANNAM LÀM, chỉ nên mua đĩa :

# asia

INDO-COMPTOIR

HANOI

133, RUE DU COTON

trữ bán tại

# CÁI VẠ!

HÀI KỊCH BA MÀN của VŨ TRỌNG CAN

(Tiếp theo)

ĐỨC, lại hốt hoảng đứng dậy —  
Trời ơi, thế mợ nghe hết à ?

THU — Cậu làm gì mà hốt hoảng  
thế ? Làm quái gì cái vật ấy, cậu cứ  
tự do.

ĐỨC — Tự do gì (nhìn Thu rồi  
phá lèn cười, đến gần nắm tay Thu)  
Mợ ghen à ?

THU — Tôi ghen làm gì với  
người đẹp hơn tôi ?

ĐỨC — Mợ đừng nghĩ bậy. Chị  
ấy có chồng rồi.

THU — Cũng chẳng sao. Càng dễ...

ĐỨC — Ô hay, thế mợ nghĩ tôi  
thật đấy à ?

THU — Còn phải nghĩ quái gì  
nữa. Một điều cậu giấu tôi cũng đủ  
tố cáo sự gian dối.

ĐỨC — Khô lâm ! Tôi van mợ, mợ  
đừng bắt tôi kè chuyện ấy.

THU — Phải, chuyện ấy ai mà  
đò dại đi nói với vợ ? Mà tôi có  
bắt cậu kè đâu !

ĐỨC — Thế mợ ghen thật à ?

THU — Tôi chỉ muốn biết sự thật.

ĐỨC — Sự thật à ? Nếu thế thì  
được, tôi xin nói thêm để mợ  
hiểu : chị Phương-Dung này chính  
là anh Kinh giới thiệu. Anh ta nhờ  
tôi tìm việc giúp cho chị ấy. Và tôi  
đã nhận lời rồi, thế thôi.

THU — Và đã mở một đại lý  
mời ?

ĐỨC (cau mày) — Mợ nói tức  
minh chết đi ấy. Bà bảo chị ấy  
mời đến đây mà lai.

THU — Mời đến mà hai người  
đã khóa cửa... nói chuyện. Chuyện  
ma chui gi thế ?

ĐỨC — Mợ vỗ lý quá đi mất !  
Tôi tôi bảo tôi cũng quen chị ấy  
mà lai.

THU — Sao lúc này bảo anh Kinh  
giới thiệu ? Thời ông ơi, ông đã  
thò đuôi ra rồi.

ĐỨC — Khó chịu quá đi mất !

THU — Phải, khó chịu. Ban nay  
hắn dể chịu ?

ĐỨC — Thế người ta nói câu  
chuyện bí-mật không cho người ta  
khóa cửa à ?

THU (cười gằn) — Phải, đã dành  
thế.Bí-mật lầm, chả biết bao giờ cái  
bí-mật ấy to lên rồi tôi ra thành  
con cái bí-mật ? Người như thế mà  
như thế...

ĐỨC — Nay mợ đừng nói bậy !  
Mợ hãy học được những đức tính  
của chị ấy.

THU — Phải, đời nào tôi học  
được cái đức tính « dẽ dãi » ấy.

ĐỨC (vô đầu, bứt tai) — Khô quá,  
không làm thế nào cho mợ hiểu  
được. Bản bà ơi là đàn bà ! Khốn  
chuyện ấy mình lại không nói  
được.

THU (binh môi khinh bỉ) — Nói  
lắm gi cho xấu mặt.

ĐỨC — Thế mợ nhất định ghen  
tôi đấy à ?

THU — Thấy chuyện đời thi bàn  
choi, chứ tôi ghen mà làm gì ?

ĐỨC — Thế tôi nói thật mợ biết  
vậy.

THU (cười) — Nghĩa là tình nhân  
của cậu chứ gi.

giới thiệu Phương-Dung mà Thu  
của tôi đang ghen nồng nặc lên  
dậy này. Thu cũng có nghe điện-  
thoại đấy. Anh làm phúc nói cho  
Thu rõ rằng chính Phương-Dung  
là người yêu của anh giới thiệu cho  
tôi tìm việc hộ đi... Gi ? ô hay !

THU — Thế nào ? Có phải anh ấy  
nói : « Đức nói gì tôi không hiểu »  
không ?

ĐỨC — Phương-Dung ấy mà  
lai ? ... Sao lại chối ? Sao lại không  
biết ? Ô hay, tao lạy mày đấy, vợ  
tao đang ghen mà... Sao lại không  
biết ?... (thé) sao lại không biết ?  
Thằng mới là chura !

THU — Thôi, anh ấy có nghe nứa  
dâu mà hét ? Không phải, ai người  
ta nhận.

ĐỨC, cát lầm, vứt ống nói xuống  
— Thế là nghĩa lý gi ? Thằng chó  
quá đi mất. Mợ lại nhà nó với tôi.

THU — Thôi, việc quái gì phải  
lại. Không phải việc người ta thi  
việc quái gì người ta nhận ? Người  
ta cũng có vợ con. Ai nhận lấy  
thói bá tinh ? Ai nhận lấy cái va  
vít ấy ?

ĐỨC — Mợ mỉa tôi đấy à ?

THU — Can gi tôi phải mỉa. Dã  
hện nhất như thế là đú rồi.

ĐỨC, siring sò — Mợ chửi tôi à ?  
Hả ? Hả ?

THU — Dẽ cậu lại trổ mặt đe  
nén tôi chắc ?

ĐỨC — Ngày tôi bảo thật, mợ có  
muốn yên thi đừng có rây vào  
chuyện ấy.

THU — Sao tôi lại không rây  
được ?

ĐỨC — Mợ không có quyền sám  
phạm đến chuyện riêng của tôi.

THU — À thế ra tôi không phải là  
vợ cậu nữa. Vợ cậu là con đì...

ĐỨC — Mợ đừng lão ! Bừng lão !

THU, óm mặt khóc — Tôi không  
ngờ cậu lại thế...

ĐỨC, gầm lén — Giới ơi, tôi đến  
diện mắt thôi ! Thằng chó Kinh  
kia... Tôi diện về vợ mắt thôi !

THU, lau mắt — Cứ đi với con đì  
thì hết diện. Con đì Phương-Dung.



## Chiêm Trái Tim Người Yêu

Nếu các bạn muốn kết duyên cùng người mà mình đã đề tâm yêu quý từ lâu, nhưng vì hoàn cảnh, hay vì một lẽ gì chắc chắn, mà các bạn vẫn chưa đạt được ý muốn, thì các bạn nên viết thư cho giáo-sư LỘC. Giáo-sư LỘC sẽ biến các bạn một phương pháp để chiêm trái tim của người yêu.

## Muốn Được Người Trên Yêu Quý

Người ta không gì sướng bằng, ở nhà được cha mẹ yêu thương, ra ngoài được bè bạn vì nết và tránh được kẻ thù, người ghét, đi làm được người trên yêu quý và cái nhắc cho được địa vị hơn người. Vậy các bạn muốn các điều kiện kia trên, Xin biến thư cho giáo-sư LỘC.

Nhớ dán tem 15 xu. Xin gửi trước mandat 1p00 (hay tem cũn được)  
tiền bút phí cho :

Maitre LƯU BÌNH LỘC (graphologue)

(Chine)

PICHE TCHAI

ĐỨC, dì tay vào trán Thu — Mợ  
không được lão thế.

THU — Thế dì con đì ấy lên à ?

ĐỨC — Tôi cầm mợ gọi thế đấy.

THU — Cậu dì nó lên.

ĐỨC, nắm vai vợ — Giới ơi là  
giới ! Vợ ơi là vợ !

THU — À, cậu đánh tôi à ? Cậu  
binh con đì à ? Quý nó thế à ?

(dáng dấp)

ĐỨC — Ủ, binh đấy ! Đánh đấy

(dắng Thu ngã xuống đất).

THU, ôm mặt khóc bù lu bù loa —  
Giới ơi ! bây giờ chồng tôi tệ bạc  
với tôi thế này !... Bà mà bắt gặp  
con đì, bà thì sẽ tan nó ra !

ĐỨC — Này, đừng có già mồm !  
Rồi chuyện chẳng có gì mà người  
ta cười cho ủng mả !

THU — Cười gi ? Chim con đì mà  
không sợ.

ĐỨC, tức mình dẫm chân — Giới  
ơi ! khò quá đi mất ! Vợ với con gi  
mà độc ác thế này ?

THU — Đề cậu rước dì về nhà  
nữa thi không ác phải không ?

ĐỨC — Tôi đã bảo tôi cầm mợ  
nói thế mà.

THU — Xử thế thi nói thế đấy !  
Chung tình đấy ! Yêu đấy ! Gõm cái  
mặt !

ĐỨC — Mặt gi ? Mặt gi nào ?

THU — Mặt bạc, chửi mặt gi ?

ĐỨC, vò đầu, bứt tai rồi lại ra gọi  
chuồng điện-thoại — Numéro 317  
mademoiselle... Kinh đấy phải  
không ?.. Phải, anh ơi, anh làm  
khô tài đây này ! Thế tại sao mày  
không dám nhận Phương-Dung là  
của mày giới thiệu ?... Cái gi ? Sao  
lại không biết ? Mày đều vừa chử.  
Không phải chuyện đùa đâu... Cái  
gi ? Lại không biết ? Ồ... (quảng ống  
nói xuồng).

THU — Thôi, thôi, đừng đùa  
cho người ta nữa đi !

ĐỨC — Bồ vầy gi !

THU — Gõm thật ! Thảo nào ít  
lâu nay làm ra bộ thực thả yêu dấu  
nắm. Bây giờ mới rõ cái mặt thực.

ĐỨC — Ngày, có biết điều thì im  
ngay đi !

THU — Không ai cầm được.

ĐỨC, xóng lai — Cầm đấy ! Bây  
cầm được đấy ! Làm gi thi làm ?

THU — À, bây giờ cậu mới ra  
mặt áp chế đấy ! (ôm mặt khóc)

ĐỨC, rên rỉ — Giới ơi là giới t  
Chuyện chỉ bằng cái tóc mà đến  
nỗi bùng ra thế này.

THU — Bà mà bắt gấp, bà chỉ se  
tan con đì ra...

ĐỨC — Bà... Bà gi ? xưng bà với  
ai thế ?

THU — Với con đì...  
(Co tiếng gõ cửa)

ĐỨC — Thời xin bà hãy cầm mồm  
đi cho ! Mời bà hãy vào kia ! Rồi  
buông trong rồi ra mở cửa, Phương-  
Dung ra.)

LỚP IV

Thêm Dung

DUNG — Kìa chị, có gì thế?  
DUNG — Xin lỗi anh, tôi bỗn quên lá thư, toan đi bỏ thùng lại bỏ quên đây (vô bùn nhật thư).

THU, ra — À, con dĩ lại đến đấy, phải không?

DUNG, ngọt ngác — Gi thế anh?  
DUNG, đây vợ vào — Nay, có muôn yên thân thì vào trong kia!

THU, lồng lộng gõ ra — À, cậu định bình con dĩ, phải không? Nay con kia! Lạy bà, bà sẽ nhường chồng cho!

DUNG — Ô hay, chị ấy nói gì thế?

THU — Nói gì? Nói con dĩ dài đi quyến rũ chồng người ấy.

DUNG — Ô hay!... Ô này hay chưa kia!

(Thu gõ cửa xông đến đánh Dung)

DUNG, tránh ra — Ô kia, sao anh lại dề chị ấy thế?

ĐỨC, gõ hai người — Thôi, chị hãy về! Xin lỗi chị, nhà tôi phát điên đấy (đãng Dung vào).

THU, lồng lộng — Con dĩ kia, mày ở lại sống chết với bà nào!

ĐỨC, giữ lại — Nay, đừng có lôi thôi! Lại mất mang sớm! (đãng chán cửa) Góm người đâu mà lảng loanh lẽ?

THU — Lảng loanh gì? Thế dở mặt với người ta, người ta đừng lảng loanh ư?

ĐỨC — Thôi, tôi van bà! Tôi van bà! Bà giữ thế diện tôi một chút! Tôi sẽ sang tìm, thẳng chó chết Kinh đến đây đổi chất với bà! Góm! đàn bà ơi là đàn bà! (chạy đi khuất).

THU — Phải, đi mà rúc vào con dĩ! (rồi ngồi xuống mặt khóc)

HA-MAN

MÀN THỨ HAI

LỚP I

Kính, Mai

KINH — Thị người ta đã bảo không phải là không phải, chờ ai thêm chối.

MAI — Không phải à? Không phải sao lại săn sóc đến người ta?

KINH — Ai săn sóc?

MAI — Lại còn ai nữa?

KINH — Ai bảo thế đấy?

MAI — Anh Đức chờ ai.

KINH — Anh Đức nào bảo?

MAI — Thế cậu không nghe « tê lê phon » anh ấy bảo gì à?

KINH — Mợ nghe làm gì cái thằng ấy.

MAI — Nếu không, ai người ta đám bảo mình nhận.

KINH — Thị tôi đã bảo mợ đừng nghe nó! Mợ đừng nghe bậy thế mà lai!

MAI — Bậy quái gi!

KINH — Chị ấy đã có chồng...

MAI — Chồng khác, nhân tình khác... Đã thò đuôi ra lại còn... còn ấy...

KINH — Ấy gi?

MAI — Nay, thôi không phải chối đây gi nữa. Có thể thi cứ nhận đi, ai dã làm gi?

KINH — Mợ rõ lạ quá đi mắt. Tôi đã bảo không là không, hiểu chưa? Mợ có biết đó là cái kế quyền nghị của anh Đức đấy không?

MAI — Ké gi?

KINH — Phương Dung chính là nhân tình của nó. Chắc vợ nó vừa mới khám phá ra, nó sợ tất nhiên phải vờ gọi điện thoại bảo tôi nhận bộ là nhân tình của tôi cho vợ nó nghe tiếng. Nhưng ai dại gì mà nản?

MAI (bùi môi) — Thời đi, ông đừng khéo đồ vầy cho người ta nữa.

KINH — Nay, tôi thè với mợ... MAI (xua tay) — Thời, thè làm quái gi. Nhớ chết thi hoài của, lại có người thương tiếc...

KINH — Ai thương tiếc?  
MAI — Phương Dung chứ ai!

KINH — Ô hay! Tôi đã bảo mợ không được nói thế mà lại... Thế mợ không tin tôi à?

MAI — Tin lắm chứ.

KINH — Sao còn nói lời thối?

MAI — Không, tôi tin cậu có tình với Dung cơ.

KINH — Ô, lại một giọng...

MAI — Chứ không ư.

KINH (vô đầu bứt tai) — Giời ơi là giời! Thế mợ nhất định ghen đấy à?

MAI — Tôi ghen làm quái gi.

KINH — Sao còn lâm nhời thế?

MAI — Thế cậu cầm tôi nói à?

KINH (phi cười, lai gân Mai nắm tay) — Nay thôi, đừng đùa nữa Mai à! Anh nói chuyện này cho mà nghe.

MAI (dẩy Kinh ra) — Thời, đừng giờ trò nghé ra nữa. Bi tim con dĩ mà nói chuyện.

KINH (nỗi giận) — Mợ nói gi? Nhắc lại xem nào! Ngót không muốn ngọt, lại muốn sắng phải không?... Sao mả khỏe nói thế?

MAI — Nói đấy, không ai cầm được hết.

KINH — Đây cầm đấy.

MAI (đứng dậy) — Không ai cầm được tôi...

KINH (dẩy Mai ngã xuống) — Đây cầm! Đây dám cầm được!... Cầm mồm ngay!

Mai — À, thế ra cậu đã bắt đầu dở mặt đấy phải không?

KINH — Lên nước mắm, người ta

không chịu được.

MAI — Không chịu thì cho ra!  
Chia cửa, chia con ra.

KINH, quắc mắt — Tài bao mợ cầm mồm!

Tai Phương-Dung không phải của Tao thi tao nhận làm gì?.. Biết đâu đấy! (gắt) Thời may đúng hồi lôi thời nứa! Tao không biết! (bỏ ống nói xuống).

MAI — Sao không nhận di dề vy chồng người ta đánh nhau?

KINH — Kkbóng phải thi nhận làm gi?

MAI — Thế nào mới là phải nứa?

KINH — Mợ rõ hay lôi thời làm. Người nhỡn chử có phải trẻ con đâu mà...

MAI — Phải, nhỡn. Nhỡn cái gì?

Nhỡn được cái tài chim vợ người ta ấy à?

KINH — Lần cuối cùng tôi cầm mợ không được nói thế đấy.

MAI — Không ai cầm được tôi nói ở nhà này hết.

KINH — Đây có quyền cầm đấy. (xông lại) Nào, nói đi nào! Nói đi! Nói!

(Mai tự nhiên ôm mặt khóc)

KINH, khóc chiu — Đấy, cứ ngồi đây mà khóc chán đi. (với mủ toan di)

MAI, ngang lên — Phải đi đi! Đi với con dĩ đại! Đi cho chân!

KINH, sòng sổ — Thế nào? Mày nói lại lao nghe!

MAI — Nay, không phải mày tao! Không phải cãi nhau! Có chán thi cho ra. Chỉ cần biến cho mấy chử thôi!

KINH — Thách à?

MAI — Sợ gì mà chẳng thách? Được về càng nhẹ mình!

KINH — Thế ở nhà này đã làm được việc gì mà không nhẹ mình?

MAI — Đây chả làm gì hết. Nhưng cứ bòn rút cũng đủ tội.

KINH, xông lại — À, mỉa đầy phai không? Nay bảo cho mà biết, từ nay không ai thèm khát gi đâu.

MAI — Thế sao còn quần lấy người ta? Hay còn tối mắt vì tiền?... Phải, không cần. Bây giờ đã có dĩ nuôi, phai không? Không biết xấu mặt. Đi với con dĩ đi!

KINH — Ai là dĩ? Mày bảo ai là dĩ, hở?

MAI — Là ai thi biết đấy. Thời, không phải nói lời thối, cứ cho cái giấy đây ra ngay. Không phai lời thối gì hết.

KINH, cát lầm, ra bàn, biên giấy ký rồi đưa cho Mai — Nay, thời mời bà ra cho!

MAI — Thế cậu nhất định bỏ tôi à?

KINH — Sao lại không nhất định?... Thời, mời bà ra cho tôi nhở!

MAI — Không ai đuổi được tôi hết (ôm mặt khóc, kề lè) — Giời ơi là giời! Tôi không ngờ chồng tôi lại ăn ô lệ bạc với tôi thế này. Lấy nhau đã ba, bốn năm giờ, con sống sót, con chết có...

KINH — Thời, khóc làm gì? Vô ích! Mời bà về cho tôi nhở. Cho tôi nhở.

(Mai vẫn ôm mặt khóc)

(Có tiếng gõ cửa)  
KINH — Ai đấy, cứ vào! (với vợ) Thời, tôi van bà, tôi van bà, bà đừng bêu xấu tôi nữa. Bà im đi cho tôi nhở.

(Còn nữa)

VŨ TRỌNG CẨM



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



BỘ QUYỀN BẢN: cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh, v. v.  
Ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn



# Féerie LÀM THẦN

## IV.— TRONG HẠNG TỐI

(Tiếp theo và kết)

Giữa một ồ ăn  
mày chuyên nghiệp

**N**Ó ở trên cái phản  
mục, trong một  
nhà lá ngoài bãi,  
đổi thành tiệm  
thuốc nấu cho cốc  
bị gác. Gió bờ sông vẫn không  
xua hết một mùi tanh thoang  
 thoảng.

Tôi đứng cửa nhìn vào, không  
đề ý đến lời mời của mợ chủ trong  
hãy còn phong vân lầm.

Trên giường có hai người. Một  
người lam lũ, mắt toét đến nỗi  
trông thành cả mắt nó toét. Hắn  
ngồi xồm, giờ học cơm trắng,  
châm muối vừng ăn. Hắn vừa ăn  
nhồm nhộm, vừa đe roi cơm  
xuống giường.

Đ. bảo nhỏ tôi :

— Nó không móm, nhưng ăn  
rơi bỏ vãi là cái tướng ăn mày.

Người nằm bên cạnh nó, già  
rồi, một chân gô, hình như sachsen.  
Ráu lộc của hắn dườn ra cũng  
như bộ mặt. Hai mắt rán vào đèn.

Tôi thấy dùi nó rung rất đều,  
rồi một giọng ư ư cất lên.

... Ủ Ủ, nhanh chân vớ được  
phao dầu ủ ủ, cũ, bấm bung  
nhường nhau diều sái ư ư bao !

Nó ngâm thơ, ! Nó còn ngâm  
nữa, mỗi lúc một to lên,  
lão toét ngưng nhai, gật gù.  
Cơm trong mồm lại rơi lả tả. Nó  
lấy tay chấm nhặt từng hột một,  
bỗ mồm.

Giò đưa vào một mùi dấp lấp  
mùi ủ của rác ngâm nước. Thủ  
sĩ què đê vứt tầu sang bên; cầm  
tiêm vừa ráng, vừa ngâm nga  
lâm nhảm.

Lúc đó, tiệm sắp sửa đóng. Hai  
anh « bì gác » ở đầu đến với mùi  
bẩn mà họ tha từ các rãnh nước  
cống.

Chợt ughé tiếng rén não nùng  
của nhà thi sĩ, một đứa cất tiếng  
chửi :

— Thôi, cái tiên sư anh ! thơ  
với thần ! có dãy đi không ! Mẹ !  
ở đầu phố, chúng nó vừa chết  
xong, đang ăn uống ầm ầm. Cơm  
thị trứa ra đây !

Thế là thi sĩ ngồi dậy. Nhưng  
hai mắt vẫn chưa linh hồn. Hắn  
vừa sùa soạn vừa ứng khẩu đọc :

## PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

« Phen này chống gác quyết ra  
di,

« Cái bị mong sao hóa cái...  
bì ! ... »

Đ. gật gù :

— Tíra là cái bì cơm ! khá thát !

Quả là khầu khi ăn mày !

Tôi lặng nhìn thi-sĩ lắp lèn  
chạy đi. Cái hẹn của xôi, thịt đã  
làm cho hắn thành một người  
khác. Cả bộ mặt hốt hoảng hướng  
về phía nhà có người chết, hắn  
chẳng bằng cả hai lay, cả mình  
mày.

Từ lúc nãy, nhìn bộ mặt hắn  
lặng tờ như mặt ao về chiều hè,  
tôi đã sực nhớ lại lão già ăn mày  
vẫn thường, chiều đến, đứng ngồi  
thờ thần hay là rung dùi thì sáo  
« lưu thủy » để xin tiền trong phố  
Tây. Tôi đã từng ngắm hắn, mặc  
cho khói óc theo tiếng sáo nôm na,  
về với cái thi-vị của dòng quê giàn-  
dị và thái-bình.

tho » !

Thấy tôi cười, Đ. cũng cười.

Cái cười của Đ. có một nghĩa khác:

— Chạy về chỗ xôi thịt mà li.

Chạy đến rồiさい ra ! Đến thánh

cũng không nhịn cười được !

Đ. bỗng nghiêm nghị nói :

— Trước nó làm ông. Thì ra !

Làm ra sao mà đến nỗi « thiếu »

dứt đi một cẳng thể, không biết ?

Một tiếng trả lời hắn :

— Thị ai bảo chạy » lầm, bắt  
người ta « chạy » lầm ! Cho nên  
giờ báo ứng làm què cho hắn  
chạy !

Tôi không để ý đến câu nói dùa  
« bóng gió » ấy, vì « chạy » còn có  
nghĩa là ăn cắp. Tôi bảo Đ.:

— Ông Thì ra ! Thảo nào không  
thiếu gì chữ nghĩa ! Đến thế mà  
vẫn chưa quên được thơ thần.

chửi. Cố hôm được ăn no hả hê,  
nó rứng mõ, trông thấy cái gi  
cũng vịnh ắng ắng ngay lên được !  
Thuốc phiện mà nó vịnh đến thế  
này :

« Ngàn năm văn vật đất Thăng  
Long,

Thuốc phiện là dây có phải  
không ? »

Nó bảo vịnh thế là mلا mai lầm.  
Đề riêu văn sĩ mù, nghĩa là có mù  
thì mới phải hạ câu hỏi như thế.

Tôi còn nghe được một câu thở  
thật to :

— Đời kinh tế kiếm ăn khó  
thật ! Ba « con » mới đời được



Nay bắt giác lại được gặp hắn  
chạy bán sống bán chết đi xin ăn !

Tôi bỗng phi cười. Không phải  
cười hắn, nhưng cười tất cả  
những cái « đê hèn » đã có trong  
một nhà « thời sáo » kiêm « lầm »

— Lúc nào cũng thơ ! Thơ cảm  
khái, tự trào, khỉ náo no. Thơ

chửi số, lúc nào bị anh em cùng  
nghệ nó bắt nạt. Bán thiếu cho nó  
một tí thuốc, li dầu, nó cũng nán  
được một bài il ra là từ tuyệt đẽ

một « cha ». Lag rời hàm răng ra  
cả ngày không kiểm dùi hút !

Cái hình thù của tháng toét đã  
duổi tôi ra khỏi chốn rác rưởi này.  
Trên đường cái, Đ. nói cho tôi  
biết cách hút của họ :

— Ít nhất là phải sáu xu. Năm  
xu một viên thuốc nấu, còn một  
xu trả tiền dầu đèn. Có khi hai  
tháng « canh-ly » nhau, mỗi tháng  
ba xu, làm tạm vài điều cho đỡ  
nghiện, cũng như ăn tạm miếng  
cháy cho đỡ đói, là cách sống  
thường ngày của họ.

“ Hóm nào may chán đến sớm,  
thì vớ được phao dầu cũ, của đứa  
khác đè lại. Cho nên có câu của  
thi sĩ ăn mày : « nhanh chân vớ  
được phao dầu cũ ».

HIỆU MAY Y PHỤ PHỦ NỮ TÂN THỜI  
TO NHẤT BẮC-KỲ

LEMUR

N° 16 Rue Lê-Lợi (giốc cây thị hàng Kén) Hanoi  
của họa sĩ NGUYỄN CÁT TƯỜNG, người đầu  
tiến khởi xướng ra phong trào Y phục lối mới

« Nếu chỉ kiếm được có hai Bảo  
đại, tức là hai « con », thì đánh  
phải uống tạm một bát nước « cam  
lô », nghĩa là nước canh nấu bằng  
rễ lôu bán đèn, các thứ bún thùn  
của bán đèn, có đá hơi thuốc phiện.

— Nếu không kiếm được một  
trình nào?

— Thì... như thường lệ ! Nghĩa  
là nồi cơm ho hen lên, rót n้ำ  
chết rữa một xó hè nào đó...

Tray một cái ô lô hòn qua, êm  
như ru, đây sắc đẹp.

Đ. hit một cái, và chép miệng :

— ... Đè lâm bần cả cái thành  
phố đẹp đẽ này !

### Ăn mày giàu.

Bác Th. thò ở K. T. đã cho tôi  
đi theo đến chỗ ăn mày cho vay  
và cầm đồ, ở giữa phố H. B. trong  
một nhà lá sạch sẽ, có nhiều dĩnh  
và đồ thờ bằng đồng. Nó ra phết  
một ông Trưởng hay một ông Cả,  
có máu mặt, và làm phách. Một vè  
có tiền lợ rõ rệt trên bộ mặt phèn-  
phết, « thở » ra rượu, thịt. Cái nhà  
như bè quá đối với cái « khiphách » của nó. Vì nó hầm, nó hê  
mãi rồi mới chịu bùi mồi chè cái  
áo sa tanh mới của bác Th. là hơi  
cũ. Nhưng, nè bác lâm, nó mới  
cầm cho bác một đồng, lãi một  
xu một ngày, hen quá một tháng  
không chuộc, mất !

Nó không biết ngồi chơi là cái  
gi. Đưa tiền và cất áo đi xong, nó  
cầm cái quạt, thong thả đi ra,  
quen hẳn chúng tôi.

Đã có hai con mắt nhợt nhạt  
của người nhả nó nhìn chúng tôi,  
rất nhìn trộm, nhưng mà kĩ lâm.

Tôi có cảm tưởng như đứng  
trong một nhà có hai người diễn.

Bác Th. phản nản với tôi :

— Biết thế tôi lại dâng bà  
Phước, cầm áo cho lão què trong  
đó !

« Nhưng mà khỉ, mình cứ quen  
chán đến đây mãi rồi !

Bác cười :

— Thằng cha đó hình như giờ  
người, chứ không phải làm bộ ? Vả  
lại, làm bộ với ai chứ làm bộ với  
tôi thế nào được ! Tôi còn lạ gì tại  
chúng nó nữa ! Mấy năm về trước,  
còn dì ăn mày nhẫn ngõ phố này.

— Làm cách gì mà giàu thế  
được ?

— Ăn nhện để dành, rồi vừa  
cho vay, vừa cầm đồ. Ở đây, lại săn  
sông thò lò ngay ngoài đường,  
cho mấy ông bán giòi không vẩn  
tự vay sô, để lấy nặng lãi lắm !

Bác chỉ cho tôi một người ăn  
mày già, đóng khố nằm giữa nǎng  
và giữa hai thằng bé tràn truồng  
đang thi nhau lật từ cái xe lật đi.  
Vừa lật vừa nhìn nhau mà kêu  
gào. Như đứa nghịch.

— Đây là ăn mày cha truyền  
con nối. Chỉ vài năm nữa thôi, sẽ  
giàu ra phết.

— Chắc nó có đồng mòn bài  
thuê đất của nhà nước, nên được  
yêu ôn nǎm phai nǎng dây ?

Bác Th. thật thà :

— Không biết ! Nhưng nên  
danh thuê là phải. Vì chúng nó  
kiếm ăn cũng khá.

Bác Th. như sực nhớ ra một  
việc :

— À quên, ông ạ ! Hôm nào  
ông dì với tôi lại dâng nhà bà S.  
H. Rồi ông sẽ thấy ăn mày giàu  
có bạc ngàn, có vợ và tóc nhõm  
nhưng con cùng cháu. Chúng nó  
đã giàu, lại được cơm nuối, nhà  
ở. Sung sướng làm xuất thân ăn  
mày. Bây giờ không phải dì ăn  
mày nữa, mà lại có người đến ăn  
mày chúng nó.

Trong nhà chúng không sang  
đầu, nhưng phải biết là nhiều đồ  
đồng lâm nhẹ ! Tình của người  
đến cầm. Cầm rẻ như béo, cho  
nên chúng không sợ thiệt. Thỉnh  
thoảng, ông ra  
má xem, một lành  
rất một mù di  
bán quần áo cũ

Cứ thử xáu, nghĩa là 48 lần  
trong một năm, lại có từng rồ bánh  
tây chờ đợi chúng, trong nhà  
một người dâng hiếu thế nào là doi.

Bắt cứ ngày nào, cũng có một  
bà Đàm và một người Nam, mở  
ví cho chúng từ 5 xu trở lên.

Bắt cứ giờ nào, bà Chúa Động  
nuôi gà ba chén, cung sẵn lòng  
« ban » cho chúng, mít gấu, cao  
ba-long, một chính nếu là Annam,  
và một xu hay hơn nữa, nếu là  
Khách.

Và hơn hết, bắt cứ lúc nào và  
lúc nào, cũng có một hội thiện,  
cho người nghèo gồm có nhiều  
người không kề tôn giáo, vì theo

Việc bà cụ đã đem ra trước buổi  
hội của hội « Cứu khò ».

Hội làm theo mục đích giúp bà  
một đồng và đưa cháu năm hào.  
Một hàng bông sạch sẽ, ngọt lành.  
Thằng bé bắt đầu dì bán kẹo vừng,  
kẹo bột. Lãi một ngày cộng được  
từ một hào đến một hào ruồi.

Trong mấy tháng, bà cháu đã  
đu tiên lâu về Nam. Trước khi  
phải đi ăn mày !

Hội còn làm nhiều việc nà ná  
như thế nữa. Nhưng một rọi nước  
cam lộ chẳng đủ tươi hàng vạn  
người lâm than, một đời khổ héo,  
trừ có đôi mắt đến lúc chết hăng  
còn ướt.

Nhưng, đã có vài rọi tươi ra, và  
tươi mãi.

Tôi tha ngồi bút khắp các chò  
mà người ta không dám bước  
chân đến nữa, được một cái lợi  
này, riêng đau đớn cho tôi : tôi  
thấy tôi « giàu » và « sung sướng »  
lắm !

HẾT

Trọng Lang



một tôn giáo  
thiêng liêng  
chung là :  
cứu khò.



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm  
thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở  
cách giản dị này. Vì thế mà các  
thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ  
của một thiếu nữ mà đàn ông rất  
yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà  
các cô nên đánh kem Tokalon  
(màu trắng, không có chất nhờ)  
lên mặt và cổ thời sẽ có một sắc  
đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà  
phản ánh được đều, không bết  
lại thành tảng. Trong kem Tokalon  
(màu trắng) có chất kem thật tươi  
tốt, có dầu olive, cùng là nhiều  
chất bổ và làm cho trắng. Những  
chất ấy làm mất những tàn nhang  
lạm cho các lỗ chân lông se lại;  
và chỉ trong ba ngày làm cho da  
để xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi  
tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm  
nay các bà các cô hãy nên bắt  
đầu dùng kem

Tokalon (không  
nhờ), là thứ bồ  
đuống cho da dẻ.  
Thứ kem đó đã  
giúp cho nhiều  
tiểu nữ chiếm  
được tình yêu  
đương của vị  
hôn phu mình.

ĐẠI LÝ: F. Maron & Rochat et cie



# NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

## CHƯƠNG IX

**V**ÙA lúc ấy, mấy người dân bà nhà quê vào mua hàng.

Bà Cả bảo Trường :

— Cậu lên chơi trên nhà. Bác ở trên ấy đấy.

Trường đứng dậy vào phía trong, đi qua một cái sân gạch rộng. Mấy con chim bồ câu đang nhặt thức, thấy động vựt cánh bay lên đậu trên nóc nhà. Trong gian nhà ngang bên tay trái, một đám người, quần áo cũ kỹ và rách rưới, đang đứng chờ đợi, giữa những quang gánh và thúng mùng. Đó là những người đến vay thóc. Bên cạnh mấy cái cột thóc cao đến mái nhà, Trường thấy cô Tâm, con gái cả bà Cả đứng chỉ bảo mấy tên người nhà. Tiếng cô nói gắt và the thé, che lấp cả những lời van xin se se

của đám người nghèo khổ kia.

Đến nhà trên, một cái nhà lối mòi là thường thấy ở các vùng quê, Trường nghe thấy có tiếng nhiều người nói chuyện. Chàng ghé đầu vào cửa sổ, thấy ông Cả đang ngồi cùng mấy người khác, chung quanh chiếc bàn mặt đà. Trong nét mặt và dáng điệu mọi người, Trường đoán họ đương bàn luận một việc gì quan trọng lắm. Chàng còn đương lưỡng lự không muốn vào, thì Tin, con gái ông Cả, đã trông thấy, chạy ra vồn vã.

— Kia, anh Trường, về bao giờ thế? Mời anh vào chơi.

Trường tỏ vẻ ngăn ngại:

— Hình như bác đang bận giờ việc gì thi phải.

— « Không, anh cứ vào ». Tin kéo tay chàng giật vào trong nhà. Mọi người dừng lại, ngang lén

nhin. Trường lễ phép cúi chào. Ông bác nhìn chàng sẽ gật đầu, rồi lại quay về bọn khách nói chuyện. Trường lặng lẽ theo Tin đến ngồi trên chiếc ghế gụ kê sát tường, một chiếc ghế kiêu lố lăng, pha tàu pha tây, rất dắt mà các nhà sang trọng hay bày biện. Chàng thấy chiếc ghế dày những bụi, hình như lâu không có ai ngồi đến.

Tin mang đến một cái ấm tích cũ, rót ra cái chén cầu bàn một thứ nước đen ngòm và lạnh, rồi điểm nhiên mồi khách uống. Trường nhìn bàn tay to lớn của Tin, cái thân hình mập mạp của anh ta, và nét mặt thản nhiên, đôi con mắt không có một ý tứ gì. Tất cả những người ở bên họ ngoại, vẫn làm cho Trường lâng lâng và khó hiểu. Ông Cả đã xuất một đời chàng không thấy làm việc gì: ông chỉ ung dung ngồi nhà, mặc vợ và con gái buôn bán nuôi mình. Ông lúc nào cũng thong dong, nhàn nhã. Mùa hạ, ông mặc chiếc áo cánh lụa, phe phẩy chiếc quạt, rồi ăn cơm xong, miếng ngâm cải tăm, ông thông thả di bách bộ trong sân nhà, hay ra phố chợ nói dăm ba câu chuyện không đâu với những người ở đây. Lúc còn nhỏ, ông làm cho Trường kinh phục lắm, vì mọi người chung quanh vẫn coi ông là biểu tượng của sự sung sướng cực điểm, cái sung sướng được thư giãn, không phải làm ăn vất vả.

Đến lượt Tin cũng thế. Trường cũng không thấy anh ta làm việc gì. Muỗi năm trước, Tin cũng cấp sách di học với chàng, nhưng sau khi trượt lảng So-hoc, Tin bỏ trường và từ đây không theo học nữa. Trường lấy làm lạ, sao anh ta có thể sống một cuộc đời yên lặng như thế được, mà không lán lchein. Chẳng là nó muốn làm công việc và ý nghĩ của Tin

ra thế nào,  
chàng hỏi:  
— Đó  
này anh  
làm gì?

Tin ngạc  
nhận,  
nhìn  
Trường  
rồi mỉm  
cười:

— Tôi

à? Chả làm gì sất.

— Thế anh không thấy buồn à?

— « Buồn? » Tin ngang đầu ra dằng sau, như nghĩ ngợi: « Buồn thì cũng có buồn. Anh tính ở chỗ nhà quê này thì có gì vui. Hết ăn rồi lại ngủ ». Tin chép miệng, thêm: « Giá tôi được ở Hanoi như anh thì thích ».

— Anh nói có lẽ.

Trường yên lặng. Tin không hiểu câu hỏi của chàng, mà chàng cũng không muốn muôn nữa. Trường ngắm Tin một lần nữa, tự hỏi sao anh ta không thấy cái vô dụng của đời mình, không áy náy mày may vì mình không làm gì trong khi, chung quanh, ai cũng có công việc cả. Nhưng Trường chợt nghĩ đến ông Cả, chẳng phải ông đã làm gương cho cậu con sao? Chàng nhận ra trong xã hội có nhiều gia đình mà người dân ông không làm gì, bao nhiêu công việc về phần dân bà phải gánh vác.

Câu chuyện mà ông Cả đang bàn với mấy người khách đang đến một chỗ kịch liệt thi phải, vì Trường thấy ông Cả đã to tiếng, và đã tắt cái dóm châm hút thuốc lão đến ba lần. Đề mặc Tin yên lặng ngồi bên, Trường lắng tai nghe. Họ đang bàn về việc sửa soạn rước mã cho hàng phố. Người ngồi trước mặt ông Cả, mà Trường nhận ra là ông chủ ty rượu ở An-lâm, thi muốn cho cuộc rước giản dị, gọi là dù lê thôi. Cái ý kiến ấy không được ông Cả và hai người nữa nghe cạnh ông, tán thành. Người đứng tuổi ở bên trái, dập cái quạt xuống giường nói:

— Ông chủ ty hàn thế thi tôi không phục chút nào cả. Đã không làm thi thôi, chứ đã làm thi rước phải cho ra nước. Luộm thuộm chả bõ người ta cười cho.

Ông Cả thêm:

— Phải. Từ khi hàng phố ta biệt lập ra chưa làm cái gì. Bây giờ nên rước thật long trọng để lâng họ phải sợ.

Phố An-lâm trước vẫn sát nhập vào lâng số tại ở đó. Đầu năm nay, ông Cả và vài người tai mặt trong phố, tìm cách làm cho phố biệt lập hẳn lâng ra, lấy có rằng hàng phố cần phải mở mang rộng rãi, và phải có



một hội đồng riêng mới trong coi được. Họ ao ước như vậy sẽ được một chân trong hội đồng ấy, và sẽ thu lợi về số thuế chợ và thuế nhà trong phố, một số tiền lớn. Vì việc này, bên làng và bên phố đã kiện nhau mãi, rút cục bên hàng phố được nhờ thế lực ông Cả, vì ông này có người em vợ làm thư ký riêng cho quan tuần ở tỉnh.

Người ngồi bên phải đề bút tó, mặc chiếc áo lụa mỏng mới, từ nay vẫn lắng nghe, bây giờ thông thả cất tiếng :

« Ông Cả và ông Lâm bán phải. Không những dè làng họ sơ, mà còn dè quan trọng xuống biêt hàng phố ta làm được việc nữa. » Giọng ông nói rõ ràng và bệ vệ, tỏ ra người có chép việc quan trọng. Trường hỏi Tín mới biết chính là ông trưởng phố An-Lâm.

Thấy chỉ có một mình riêng một ý kiến, ông chủ ty rượu hết sức biện thuyết :

— Tôi trưởng cuộc rước cứ đủ lễ voi, ngựa, cũng đã long trọng chan. Từ đến ra đến chợ chỉ có một quãng ngắn không. Vội lại...

Người trưởng phố ngắt :

— Ông này thật không nghĩ xa.

— « Đè yên tôi nói » — ông chủ ty rượu tiếp — « Với lại hàng phố ta có phải hà tiện tiền mà không làm được cái rước long trọng đâu ! Ta cũng tiêu tùng áy tiền, nhưng cái lê mã thì làm giản dị, còn cái lê thần thì làm rất trọng thề. Từ ngày phố biệt lập, ta chưa cho dân em chúng nó hưởng cái ân huệ gi. »

Ông chủ ty rượu muốn bàn thế, vì ông muốn bán rất nhiều rượu trong dịp lễ thần. Nếu chỉ rước mã không thì ông không được lợi gì. Rút cục, mấy ông tim được cách làm vừa lòng cả hai bên: vừa rước mã, vừa lễ thần. Tiền hàng phố sẽ kiếm thêm bằng cách di quyền các nhà buôn, bán trong phố. Ông Cả sẽ đảm nhận các công việc ấy.

Bản định xong, ông Lâm và ông trưởng phố đứng dậy ra về. Lúc bấy giờ, ông Cả mới đề ý đến Trường vẫn ngồi yên lặng :

— Cháu lại đây. Thế nào, bao giờ thi vào Cao-dâng ? Định học ban nào ?

Trường khó chịu vì câu hỏi nghe thấy không biết bao nhiêu lần. Không nghĩ ngợi, chàng trả lời :

— Thưa bác, ban luật.

Ông Cả khoái trí, gật gù cái đầu :

« Chán nghĩ phải. Bây giờ chỉ có học luật là có giá trị ». Rồi quay ra phía ông chủ ty rượu, ông Cả có ý khoe khoe oang, giới thiệu: « Trường đấy, ông Huy có biết không ? Mới dỗ bằng thành-chung kỳ vừa rồi, nay sắp vào

Cao-dâng ». Trước cái vẻ mặt ngơ ngác của ông Huy, ông Cả nói rõ thêm: « Trường con thím tôi ấy mà. »

— À !

Ông Huy đáp xong, nhìn Trường một cái rất nhanh, rồi ông lại nói tiếp câu chuyện bàn giờ :

mới với :

— Cậu Trường hãy ở chơi au cùm dã.

Trường làm như không nghe tiếng, vội vàng bước ra không ngoảnh lại. Tiếng ồn ào của chợ bao bọc lấy chàng. Trường thấy chung quanh mình những người nhà quê giàn dị và mộc mạc, nói

người đánh cá đang cắt những mảnh lưới sáng loáng dưới ánh nắng; giòng sông chảy lặng lờ và thong thả, nên những giọt nước ở dưới rơi xuống nghe rào rào như mưa nhẹ. Trong chõ hóng rợp của cây men bờ, nước trong và mát, khiến Trường lại muốn như lúc còn bé,

hứng nước lên bàn tay để giữ lấy cái mát rượi ít lâu.

Trong vũng bùn bỗng thấp thoáng có bóng người đi ra phía sông. Không ngang ngang mặt trông lên. Trường cũng biết chắc đây là Trinh. Một cái vui sướng tràn ngập tâm hồn chàng. Khi Trường nhìn lên, chàng thấy Trinh đứng bên khóm cây mộc, đang nhặt trong khe lá những chùm hoa mộc nho nhỏ, để đem về nhà ướp chè. Trường lặng yên nhìn cái thân hình mềm mại của Trinh

trên nền cành lá: nàng bận một chiếc áo trắng mỏng, trên vành khăn nhung, trong mái tóc đen có giắt mấy bông hoa sói. Những buổi vui đùa ngày trẻ với cô bé con có đôi mắt to và dae thoảng qua trong trí nhớ Trường, làm nỗi lèn trong lòng chàng một tình cảm mến yêu đậm đà.

Trường mạnh bạo bước lên vườn. Trinh ngoanh ra thấy chàng, nàng luống cuống và e lệ. Nàng muốn tránh ra chỗ khác, nhưng vẫn cứ đứng yên. Trường lại gần. Chàng ngượng nghịu vén một cánh cây xuống, hối hập không biết nói gì. Hai người đứng yên lặng như trong giấc mộng, hơi thở hòa hợp với nhau, với mùi thơm kin đáo và dịu dàng của những bông hoa mộc sưa sura lấp lánh trong cành lá.

Trường cảm động nhìn những ngón tay xinh xắn của Trinh hái hoa. Chàng đưa tay lên, rồi không biết mình làm gì nữa, nhẹ nhàng giữ lấy tay Trinh trên chùm nụ. Chàng thấy Trinh rung động cả người. Nàng ngược dõi mắt den lên đầm đìu nhìn chàng, miệng khẽ ấp úng :

— « Anh... » Rồi bỗng rút tay ra, nàng vùng quay đi chạy qua vườn như con bướm trên cỏ mùa xuân.

(Còn nữa)



— Vậy thì như ta đã nói, phải hai ngựa, hai voi, với thật nhiều cờ quạt mới đủ...

Trường không nói gì. Trong cái nhìn của Huy, chàng nhận thấy rõ rệt rằng ông ta cho chàng là trẻ con, không đáng dè ý đến. Ông Huy nhìn chàng như nhìn một người không có thể hiểu được câu chuyện quan trọng ông đang bàn. Trường mỉm cười nghiêm túc quan trọng áy và tự hỏi sao những người đứng đắn và có vẻ hiền biết như thế kia lại có thể vê ra những chuyện vô ích và nhảm nhí như rước mã được. Trong phố An-Lâm còn bao nhiêu việc đáng làm. Lập thêm trường học, đào giếng, thắp đèn cho sáng, những công việc giúp cho sự sống của mọi người sao không làm ? Nhưng Trường hiểu rằng nếu mình đem những ý kiến ấy ra tỏ bầy, ông Huy và ông Cả chắc sẽ cho là chuyện trẻ con. Với lại, họ sẽ cho rằng, chàng còn trẻ quá, chưa có địa vị gì và chưa đến cái tuổi nói cho người khác nghe.

Trường lặng yên đứng dậy, chào ông Cả ra về. Chàng muốn rời bỏ nhanh chóng cái hoàn cảnh không hợp với ý nghĩ và tâm hồn chàng. Khi qua cửa hàng, bà Cả đang bận bán hàng cho khách, cũng với ngang lèn

chuyện một cách rất vui vẻ, thực thà, Trường thấy họ gần gũi và thân mật hơn.

#### CHƯƠNG X

Không muốn lại đi qua phố, Trường rẽ ra cánh đồng, men theo các bờ cỏ mà đi. Một cơn gió từ quãng rộng đưa lại, trong sạch và mát mẻ. Ruộng lúa xanh rón rả mãi tận chân trời, đến những làng mạc thăm xa xa. Trên những con đường nhỏ quanh co giữa cánh đồng, từng đám người đi chợ thông thả len theo bờ lúa. Gió đưa lại tai Trường tiếng cười nói của họ, vang trong không khí buốt ngày rực rỡ này.

Đến sông Tiên, chàng đi ngược lên về phía huyện. Nóc nhà bờ Nhi dần hiện sau dãy tre ven sông, với mấy ngọn cao cao vút, yên lặng giữ trong khe lá những miếng trời xanh. Hình ảnh dịu dàng của Trinh tự nhiên hiện ra trước mắt chàng. Trường thấy bao nhiêu tình cảm trong tâm rung động, như sắp gặp một hạnh phúc đẹp đẽ. Trong người chàng bỗng bột, nhưng Trường không rõ đấy là cái vui sống của tuổi trẻ hay là lòng yêu. Hình như hai cái tình áy cùng hòa hợp làm một.

Trường dừng lại trên mấy bức gạch từ trong vườn bà. Nhì đi xuống sông. Bên kia bờ, mấy

## Rentrée des classes

**Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants**

*Articles de bonne qualité leur donnant le gout au travail.*

*Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :*

Cahier de brouillon « RÉCLAME »	100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier		1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple		0.70
Plumier laqué, couvercle chromé		0.90
Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces		0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage		1.00
— plats nickelé en pochette :		3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir		0.40

*Catalogue des articles scolaires sur demande*

**L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE**  
HANOI — HAIPHONG

### MỘT ÔNG THẦY BÓI ĐẠI TÀI...



Chỉ xem chữ ký mà đoán được tính tình người ta. Ai muốn hiểu đời dễ vâng tương lai mình ra sao, chỉ cần gửi chữ ký tên mình, tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu cho Mtre Khanh-son boite postale 94 Hanoi trong bôm sê rô. Thân thế từ nhỏ đến già, vợ con, của cải, tình duyên, con cái, kinh thê, bệnh tật. Ở gần xin mời lại (28 hàng bán trên) Bourrin.

*Cours de graphologie par correspondance. Học xem triết lý bằng cách gửi thư, chóng bút xem, vì chính Mtre Khanh-son đã đào tạo ra M. Nguyễn-huy-Yến ở Nam-ký, M. Ngô-vi-Thiết cùng many thằng nứa mới ra đời.*

### PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 200 Bougies,  
1 litre dầu đốt đèn 18 giờ

N° 828 — 300 Bougies,  
1 litre dầu đốt đèn 12 giờ

N° 829 — 500 Bougies,  
1 litre dầu đốt đèn 10 giờ



### Đèn MANCHON kiều mới rất tối tân

Mới phát minh tại bến ĐỨC  
**PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829**

#### ĐỐT BẮNG DẦU LỬA,

Không cần phải dùng alcool mà sống như mây kiều đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng le láng, ống hơi, chích cây quẹt vỏ chỗ si hơi là ngọn lửa bắt sống lên một cách rất mạnh, không dầy môi phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mó khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt sang cây đèn một cách mau le, không sợ chập chờn khói khẩn điều gì cả. Thật là một kiều đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thứ nào sánh kịp, đặc biệt đáng mua giá, ai sài rồi cũng đều khen ngợi và cung. Đèn PÉTROMAX RAPID có bảo hành luôn luôn.

*Đại lý độc quyền xứ Đông-Dương :*

*Chuyên mua bán đủ kiều manchon và đồ phu tùng các kiều đèn, v.v.  
N° 29 Bd Tông Đốc Phương CHOLON. (Cochinchine)*

XIN ĐÓN XEM ?



### TRUNG - NHẬT

CHIẾN-TRANH DIỄN-NGHĨA

THÔNG và THÁI trước thuật

Muốn biết rõ cuộc chiến-tranh Trung-Nhật lần này sẽ ly-kỷ vĩ-dai đến thế nào? và tương-lai sẽ kết-thúc thế nào? Xin hãy thử soát lại cái chương trình sâm lược của Nhật, thực hành từ năm 1895 tới nay sẽ biết cái tráng-chí hùng tâm của nước Nhật mãnh liệt đáng ghê sợ là nhường nào? Muốn thế, không gì hơn là đón xem bộ « Trung-Nhật chiến tranh diễn nghĩa trên đây.

Trái bao già núi, mưa ngắn,

Đã già, già sóc, lại gan, gan lị.

Số đầu 20 trang 0p02 ra ngày 25-8-37. Có bán khắp các hàng sách ở Đông-Dương

**NAM-KÝ THƯ-QUÁN** xuất-bản

17, Bd Francis Garnier Hanoi

### ĐÈN DẦU XĂNG TITO - LANDI

đốt 1 lít xăng trên 24 giờ



### HIỆU ĐÈN MANCHON TO HƠN HẾT

Đèn manchon TITO LANDI danh tiếng toàn cõi Đông-Pháp hơn 30 năm. It hao dầu, dẽ súra vỏ cứng, màu sáng xanh mát mè, nhứt là khòi sơ rủi ro như mấy thứ đèn bom. Đèn TITO LANDI đầy dầu mỏ nút châm lửa, không nồ. Một cây đèn TITO LANDI đốt không tối 3 xu dầu mỗi đêm. Nhiều hiệu bắt chước, xin nhìn cho kỹ nơi trực vận tải đèn, chỗ nút bình dầu đều có chữ « TITO LANDI » và trong bình chứa có bông đù (éponge), mới là thiệt hiệu TITO LANDI.

*Xin nhở : Manchon 40 bougies TITO LANDI, NHÂN ĐỎ. Manchon 120 bougies TITO LANDI, NHÂN BẠO BẠC. Ủng khói 40 bougies và 120 bougies đều có hiệu TITO LANDI, chế riêng theo đèn, bền chắc.*

*Quý vị coi những đồ già mạo iá rẻ mau hư.*

*Đèn manchon TITO LANDI và các đồ phu tùng trữ bán tại Hanoi nơi : LÊ HUY LÊ, 3 rue des*

*Médicaments*

*ĐẶNG VĂN TÂN rue da*

*Coton*

*Sté QUANG HUNG LONG*

*79 rue des Paniers*

và toàn cõi Đông-Pháp.

*Catalogue có nhiều kiều đèn than hay mạ kẽm có dây chửa đèn Hồi nơi : NGUYỄN VIỆT THANH*

*đại lý toàn cõi Đông-Pháp, Vinh Lô*

*(Namky).*

SỐNG BẮNG DẦU LỬA

mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số má bom cho tới đung chữ, khi bom sống, mở khóa nơi phủ đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mó khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt sang cây đèn một cách mau le, không sợ chập chờn khói khẩn điều gì cả. Thật là một kiều đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thứ nào sánh kịp, đặc biệt đáng mua giá, ai sài rồi cũng đều khen ngợi và cung. Đèn PÉTROMAX RAPID có bảo hành luôn luôn.

*Établissements ĐẠI - ÍCH*

*N° 29 Bd Tông Đốc Phương CHOLON. (Cochinchine)*

Chỉ nên hút sì gà và thuốc lá

# MÉLIA

Vì thuốc lá nồng đều chè-tạo ở Alger cà



## Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & C° Ltd — 18 Bd Đông Khanh Hanoi

## LÁ HUYẾT THU'

Không những là một thiên lịch sử tiền thuyết, LÁ HUYẾT THU' còn tả rõ những mục đích của xã hội ta dưới đời Hậu Lê do những lồng-quyền của chúa Trịnh và bắt lire của vua Gia Tông; không những chỉ là một thiên lịch sử ly-kỷ, LÁ HUYẾT THU' còn tả rõ phong trào Bình-dân đã khởi nhom từ ngoài 200 năm về trước tối nay, với những tần lồng nhiệt thành ái quốc, những công trình kiến thiết xã hội của bọn thanh-siên tri-thức.

Xem LÁ HUYẾT THU' ta còn thấy tình thần thương vong của anh em không đến nổi kém giống Phù tang như người ta tưởng, ta còn thấy những phép yêu tiên ở các truyện kiêm hiệp phong thần từng mè hoặc lòng người bị LÁ HUYẾT THU' giải thích ra một cách rất rõ ràng bằng khoa học; ta còn thấy...

Nhưng hãy đón coi TIỀU THUYẾT THỦ NĂM tục bắn ngày 5 August, ta sẽ mới thấy hết được những cái hay về văn-chương, lý-kỷ về cách bồi-cứu bằng một nghệ thuật riêng của tác-giả LÁ HUYẾT THU' không\_ibé\_ké trong một bài này.

Mỗi số 16 trang 3 xu, số đầu giá đặc biệt 1 xu. Có bán khắp các hàng sách ờn trong cõi Đông-Pháp. Đón mua ngay kẻo hết không mua được iron bộ. Tuần lẻ ra một số đúng ngày thứ năm. Một năm 1p50, 6 tháng 0p80.

THƯ VÀ MANDAT GỬI CHO NHÀ IN

LÊ CƯỜNG

88 Route de Hué — Hanoi

Một sự tối nguy hiểm thường xảy ra  
trong lúc các bà lâm sản

Tạo hóa sinh ra các sản phụ, sau khi lâm sản độ nửa giờ hay vài giờ thì bao nhiêu rau sẽ tụt ra hết. Nếu rau chưa ra là tại Tử-cung thất lạc, hoặc rau dinh quá. Lúc đó ta chờ nên coi thường mà phải cho là một sự tối ư quan hệ; vì nếu để lâu, Tử-cung sưng, đau chẳng dạ dưới, đưa tức lên ngực, tiêu tiện kiêng không và bay mót dặn, có thể nguy hiểm đến tính mạng. Vậy lập tức nên cho dùng ngay một gói:

BÀ ĐÁ SƠN QUÂN TÁN của nhà thuốc

VÕ-VĂN-VÂN THUDAUMOT

Trong hai giờ đồng hồ rau đều tuôn ra hết, uống hết hộp thì bệnh hết rút. Thực là một món thuốc cực kỳ hiệu nghiệm, chữa khỏi bệnh một cách êm ái, chứ không cần phải lấy tay cho vào Tử-cung hoặc phải dùng những khí cụ riêng mới có thể lấy và nạo rau ra được, mà lại làm cho người sản phụ phải kinh hồn.

Giá mỗi hộp 10 gói 1\$00, 5 gói 0\$50

CHI CUỘC

HANOI : 86, Rue du Coton Tél. 98

HAIPHONG : 75, Paul Doumer Tél. 248

HADONG : 27, Boulevard de la République

# LYCEUM GIA-LONG

Phô Julien Blanc

Tiêu học, Sơ học Cao-đẳng-tiểu-học và Trung-học

BAN GIÁO SƯ CHUYÊN MÔN



M.M. Bùi-Nhật-Chính Bachelier de l'Enseignement Secondaire

Nguyễn-Đỗ-Cung Artiste peintre - Diplômé de l'Ecole Supérieure des Beaux Arts

Nguyễn-Quang-Đường Bachelier Local

Bùi-Hữu-Đột Professeur d'enseignement libre depuis 8 ans

Trần-văn-Giáp Diplômé de l'école des hautes études à la Sorbonne - Certifié de la Faculté des lettres de Paris

Vũ-dinh-Hòa Licencié en droit

Phan Gia Sao (Jim) Professeur d'Anglais

Nguyễn-Bá-Khai Licencié

Đoàn-Kiêm Licencié en droit

Phạm-Cao-Ký Bachelier de l'Enseignement Secondaire

Lê-Viết-Khoa Docteur Es-Sciences.

Nghiêm-mạnh-Ký, Bachelier métropolitain, Diplômé de l'Université Aurore Shanghai

Tạ-như-Khuê Licencié en droit

Phan Hö Bachelier es-lettres

M.M. Vũ-Sinh-Liên Bachelier Es-lettres

Nguyễn-Lương-Ngọc Bachelier Local

Bùi-Hữu-Sùng Bachelier - Professeur d'enseignement privé depuis 12 ans

Phan-Quang-Tấn Professeur d'enseignement privé depuis 15 ans

Nguyễn-Cao-Thắng Professeur d'Anglais St Joseph Collège Hongkong

Hoàng-Cor-Thuy Licencié en droit

Lê-Văn-Thuy Ancien professeur au Lyceum Hồng-Bàng

Nghiêm-Toản Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie

Nguyễn-Vân-Tuất Bachelier pourvu du P. C. B.

Nguyễn-Hữu-Ích Professeur d'enseignement libre depuis 6 ans

Phạm-Văn-Vân Diplôme d'études primaires supérieures

Nguyễn-Tiến-Phúc Professeur d'enseignement libre depuis 10 ans

Bùi-Huy-Thêm Professeur d'enseignement libre depuis 8 ans

Nguyễn-phúc-Lộc Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce

Trong các kỳ thi vừa rồi, nhà trường có rất nhiều học trò đỗ, 67 người đỗ thi Diplôme, 27 người đỗ, bốn người bình thứ; đó là những con số làm vang danh cho các trường tư nhất là trường Lyceum Gia-Long



In tại nhà in Thuy-Ký, Tel : 869 — Hanoi

EXAMENS	CANDIDATS	REÇUS
Bacc	41	9
Diplôme	67	29 (4 mentions AB)
B. E.	11	7
CEPFI	83	50
CEEI	33	25

Le Gérant Nguyễn Tường Lân